

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

Chủ đề: Gia đình

Bài 1: Họ nội, họ ngoại (t1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức

Sau bài học, HS biết :

- Nêu được mối quan hệ họ hàng nội, ngoại.
- Xưng hô đúng với các thành viên trong gia đình thuộc họ nội, họ ngoại.

2. Năng lực:

***Năng lực chung:** Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

*** Năng lực riêng:** Thể hiện được sự quan tâm, chăm sóc, yêu thương của bản thân với các thế hệ trong gia đình.

3. Phẩm chất: Nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

- GV: Các hình trong bài 1 SGK, clip bài hát “ Gia đình em” , phiếu học tập, thẻ từ trò chơi khởi động ở tiết 2.

- HS: SGK, VBT, tranh vẽ hoặc ảnh chụp gia đình họ hàng nội, ngoại; giấy trắng, keo, hồ dán; trang phục, nón lá, quà quê, bộ lắp ráp nhà, ... để đóng vai tình huống ở tiết 2.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. HĐ khởi động (5 phút) - Mục tiêu: Tạo hứng thú và khơi gợi những hiểu biết đã có của học sinh về những người họ hàng trong gia đình để dẫn dắt vào bài học mới. - Cách tiến hành: GV tổ chức cho HS cùng múa hát theo lời bài hát “ Gia đình em”. - GV: Nội dung bài hát nói về điều gì? (Trong gia đình ngoài ông bà, bố mẹ, anh chị em, còn có những người họ hàng. GV có thể giải thích cho HS biết “ Họ hàng: Những người có quan hệ huyết thống”). - GV y/c HS: Kể tên một số thành viên trong họ hàng của em. - GV nhận xét, tuyên dương	 - HS tham gia chơi - HS trả lời - HS trả lời: (VD: Cô, dì, cậu, chú, bác, ...)

- Giới thiệu bài mới – Ghi bài lên bảng: Họ nội, họ ngoại.

2. HĐ khám phá kiến thức (28 phút)

***Mục tiêu:**

- HS nhận biết được mối quan hệ họ hàng nội, ngoại.

***Cách tiến hành:**

Hoạt động 1: Quan sát và thảo luận

- GV giao nhiệm vụ cho học sinh làm việc theo nhóm: Quan sát hình cưới của bố mẹ An trang 8 trong SGK và làm việc nhóm đôi, trả lời các câu hỏi.



+ Trong hình có những ai?

+ Những người nào thuộc họ nội của An? Những người nào thuộc họ ngoại của An?

- GV NX, tuyên dương.

***Kết luận:** Ông bà sinh ra bố và các anh, chị, em của bố cùng với các con của họ là những người thuộc họ nội. Ông bà sinh ra mẹ, các anh, chị, em của mẹ cùng với các con của họ là những người thuộc họ ngoại.

Hoạt động 2: Xung hô với các thành viên trong gia đình.

*** Mục tiêu:** HS biết cách xung hô đúng với các thành viên trong gia đình thuộc họ nội, họ ngoại.

*** Cách tiến hành:**

- Giáo viên giao nhiệm vụ cho học sinh làm việc theo nhóm: Quan sát hình 2 trang 9 trong SGK và làm việc nhóm bốn, trả lời các câu hỏi:

- Lắng nghe – Mở SGK

*** HĐ cá nhân – Nhóm- Cả lớp**

- Học sinh quan sát, thảo luận nhóm đôi.

+ Ông bà nội, ông bà ngoại, chị gái bố và em trai của mẹ.

+ Những người thuộc họ nội: Ông bà nội và chị gái.

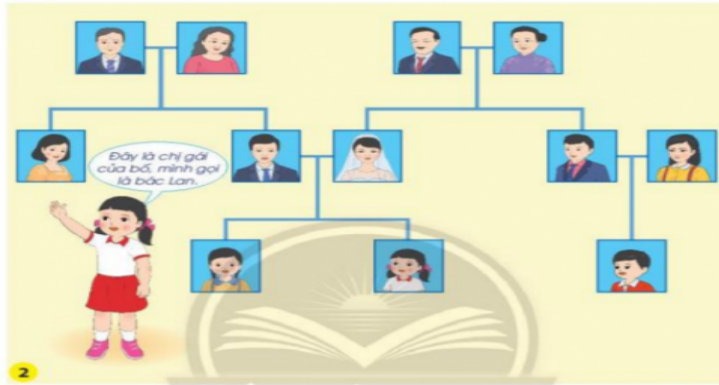
+ Những người thuộc họ ngoại: ông bà ngoại và em trai của mẹ.

- 2 HS trả lời nhận xét lẫn nhau.

- Cả lớp lắng nghe.

*** HĐ nhóm - Cả lớp**

- Học sinh thảo luận theo nhóm 4.



+ An xưng với các thành viên trong gia đình họ nội, họ ngoại như thế nào?

- Gợi ý: Em trai của mẹ: Cậu Sơn

Chị gái của bố: bác,...

- GV NX, tuyên dương.

- Kết luận: *Em cần xưng hô đúng với các thành viên trong gia đình thuộc họ nội, họ ngoại.*

Hoạt động 3: Liên hệ bản thân

* **Mục tiêu:** HS nêu được các thành viên trong gia đình họ nội, họ ngoại và cách xưng hô với các thành viên đó.

* **Cách tiến hành:**

- GV: Cho HS làm việc cặp đôi, chỉ sê:

- Ngoài bố em, ông bà nội còn sinh ra những ai?

- Ngoài mẹ em, ông bà ngoại còn sinh ra những ai?

- GV mời 2 cặp HS trình bày trước lớp. HS có thể trình bày thêm cách xưng hô với các thành viên trong gia đình.

- GV NX, tuyên dương.

□ Kết luận: Trong gia đình, ngoài ông bà, cha mẹ, anh chị em của mình còn có cô, dì, chú, bác,... Em cần xưng hô đúng với các thành viên trong gia đình thuộc họ nội, họ ngoại.

- 2 cặp HS chia sẻ trước lớp.

- 1 HS trả lời và nhận xét.

- Cả lớp lắng nghe.

- Học sinh thảo luận theo nhóm 2.

+ Bác, chú, cô

+ Dì, cậu.

- 2 HS trả lời.

- 1 HS nhận xét

- Cả lớp lắng nghe.

IV. Điều chỉnh sau bài dạy:

.....

.....

.....

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

Chủ đề: Gia đình

Bài 1: Họ nội, họ ngoại (t2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức

Sau bài học, HS biết :

- Nêu được mối quan hệ họ hàng nội, ngoại.
- Xung hô đúng với các thành viên trong gia đình thuộc họ nội, họ ngoại.

2. Năng lực:

***Năng lực chung:** Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

*** Năng lực riêng:** Thể hiện được sự quan tâm, chăm sóc, yêu thương của bản thân với các thế hệ trong gia đình.

3. Phẩm chất: Nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

- GV: Các hình trong bài 1 SGK, clip bài hát “ Gia đình em” , phiếu học tập, thẻ từ trò chơi khởi động ở tiết 2.

- HS: SGK, VBT, tranh vẽ hoặc ảnh chụp gia đình họ hàng nội, ngoại; giấy trắng, keo, hồ dán; trang phục, nón lá, quà quê, bộ lắp ráp nhà, ... để đóng vai tình huống ở tiết 2.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. HĐ khởi động (5 phút) - Mục tiêu: Tạo hứng thú và khơi gợi những hiểu biết đã có của học sinh về những người họ hàng trong gia đình để dẫn dắt vào bài học mới. - Cách tiến hành: GV tổ chức cho HS dưới hình thức trò chơi “ Ai hô đúng”. - GV: Phổ biến luật chơi: chia lớp thành 4 đội, lần lượt đưa các thẻ từ có ghi các thành viên của gia đình họ nội, họ ngoại. □ VD: “Em gái của bố”. Các nhóm sẽ cử đại diện chọn thẻ từ ghi cách xưng hô đúng, VD: “ cô”. Nhóm nào chọn nhanh và đúng đội đó sẽ giành được điểm. □ Các thẻ từ: + chị gái của bố: Bác + Em trai của bố: chú + Em gái của mẹ: Dì + Em trai của mẹ: Cậu - GV nhận xét, tuyên dương. - Giới thiệu bài mới – Ghi bài lên bảng: Họ nội, họ ngoại (t2).	- HS tham gia chơi - Cả lớp lắng nghe. - HS làm việc thảo luận và trả lời theo nhóm. - Lắng nghe – Mở SGK

2. HĐ khám phá kiến thức (28 phút)

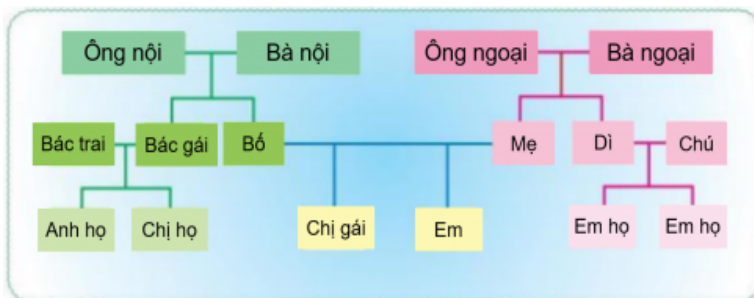
Hoạt động 1: Thực hành làm sơ đồ các thế hệ trong gia đình.

*Mục tiêu:

- HS vẽ, viết hoặc cắt, dán ảnh vào sơ đồ gia đình và hàng nội, ngoại theo mẫu.

*Cách tiến hành:

- GV tổ chức cho học sinh quan sát hình 3 về sơ đồ họ nội, họ ngoại trong SGK trang 10, hướng dẫn HS các bước thực hành theo nhóm đôi:



+ B1: Vẽ khung sơ đồ theo mẫu

+ B2: Cắt, dán ảnh chụp hoặc tranh vẽ vào khung theo đúng thứ tự các thế hệ trong gia đình.

+ Viết cách xưng hô của em với các thành viên họ hàng nội, ngoại.

- GV NX, tuyên dương.

***Kết luận:** Khi vẽ sơ đồ họ nội, họ ngoại, em cần vẽ thế hệ thứ nhất ở trên cùng, sau đó mới đến các thế hệ kế tiếp sau.

Hoạt động 2: Việc làm thể hiện sự quan tâm đến các thành viên trong gia đình họ hàng nội, ngoại.

*** Mục tiêu:** HS nhận biết những việc làm thể hiện sự quan tâm đến các thành viên trong gia đình họ hàng nội, ngoại.

* Cách tiến hành:

- Giáo viên giao nhiệm vụ cho học sinh làm việc theo nhóm: Quan sát hình 4, 5 trang 10 trong SGK và làm việc nhóm đôi, trả lời các câu hỏi:



+ Các thành viên trong gia đình bạn An đang làm gì?

- Các thành viên trong gia đình bạn An đang làm bánh để biếu ông bà, chào hỏi ông bà.

* HĐ Nhóm- Cả lớp

- Học sinh quan sát, thảo luận nhóm đôi.

- HS thực hành làm sơ đồ họ hàng nội, ngoại.

- HS trả lời nhận xét.

- Cả lớp lắng nghe.

* HĐ nhóm - Cả lớp

- Học sinh thảo luận theo nhóm đôi.

+ Việc làm đó thể hiện điều gì?

- *Việc làm đó thể hiện sự quan tâm kính trọng, lễ phép và yêu thương của mọi người trong gia đình.*

- GV có thể gợi mở để HS nêu thêm những việc làm khác thể hiện sự quan tâm đến các thành viên trong gia đình họ hàng nội, ngoại.

- GV NX, tuyên dương.

- **Kết luận:** *Thăm hỏi, giúp đỡ, chăm ngoan, lễ phép,... là những việc làm thể hiện sự quan tâm đến họ hàng nội, ngoại..*

Hoạt động 3: Xử lý tình huống.

* **Mục tiêu:** HS đưa ra được cách ứng xử phù hợp trong tình huống giả định với họ nội, họ ngoại.

* **Cách tiến hành:**

- GV: cho HS quan sát hình 6 trong SGK trang 11, nêu nội dung tình huống trong hình.



- GV cho HS thảo luận nhóm 4 và trả lời câu hỏi:

+ Nếu là Nam, em sẽ làm gì trong tình huống đó? Vì sao?

- *Nếu là Nam, em sẽ đứng dậy chạy ra chào dì và dẫn e Phương vào nhà chơi cùng mình. Em sẽ hỏi thăm dì đi đường xa có mệt không và mời dì vào nhà nghỉ ngơi.*

- GV NX, tuyên dương.

□ **Kết luận:** *Khi có họ hàng ở quê ghé thăm, em cần thể hiện thái độ niềm nở, kính trọng và lễ phép.*

Hoạt động 4: Liên hệ bản thân

* **Mục tiêu:** HS bày tỏ tình cảm, sự gắn bó của bản thân với họ hàng nội, ngoại.

* **Cách tiến hành:**

- **B1:** GV hướng dẫn cho HS làm việc theo cặp đôi.

+ Những người trong họ hàng của em thường gặp nhau trong dịp nào? Mọi người thường làm gì để thể hiện tình cảm với nhau?

- 1 HS chia sẻ trước lớp:

- 1 HS chia sẻ trước lớp.

- 2 HS trả lời và nhận xét lẫn nhau.

- 1 HS nhận xét

- Cả lớp lắng nghe.

- *Học sinh thảo luận theo nhóm 4.*

- 1 HS trả lời.

- 1 HS nhận xét.

- Cả lớp lắng nghe.

- *Học sinh thảo luận theo nhóm đôi.*

- 2 HS trả lời.

- Những người trong gia đình em thường gặp nhau vào những dịp lễ tết, tất niên, nghỉ hè hoặc những dịp đặc biệt. - B2: GV đặt câu hỏi: Em làm gì để thể hiện sự quan tâm, yêu quý đối với những người họ hàng của mình? - Mọi người thường hỏi thăm sức khỏe của nhau, tặng nhau những món quà ý nghĩa,... - Em luôn hỏi thăm sức khỏe của ông bà và mọi người trong gia đình. Vào dịp sinh nhật của mọi người trong gia đình, em sẽ tự tay chuẩn bị những món quà ý nghĩa để tặng họ. - GV NX, tuyên dương. ☐ Kết luận: Em yêu quý, quan tâm những người họ hàng bên nội, bên ngoại của mình.	- 2 HS trả lời. - 1 HS nhận xét. - Cả lớp lắng nghe.
--	---

IV. Điều chỉnh sau bài dạy:

.....

.....

.....

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

Chủ đề: Gia đình

Bài 2: Kỷ niệm đáng nhớ của gia đình (Tiết 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức

Sau bài học, HS:

– Nêu được tên một số ngày kỉ niệm hay sự kiện quan trọng của gia đình và thông tin có liên quan đến những sự kiện đó.

2. Năng lực:

***Năng lực chung:** Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

*** Năng lực riêng:** Thể hiện được sự quan tâm, chăm sóc, yêu thương của bản thân với các thế hệ trong gia đình.

3. Phẩm chất: Nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Các hình trong bài 2 SGK, bài hát về chủ đề gia đình.

- HS: SGK, VBT, tranh vẽ hoặc ảnh chụp các sự kiện, ngày kỉ niệm của gia đình; giấy trắng, keo, hồ dán, hộp màu.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. HĐ khởi động - Mục tiêu: Tạo hứng thú và khơi gợi những hiểu biết đã có của HS về các thành viên và mối quan hệ trong gia đình để dẫn dắt vào bài học mới. - Cách tiến hành: – GV tổ chức cho HS tham gia hát các bài hát về gia đình dưới hình thức trò chơi “Ca sĩ tí hon”. – GV phổ biến luật chơi: GV chia lớp thành hai đội. Hai đội sẽ thi đua hát các bài hát có nội dung về chủ đề gia đình. Đội trưởng sẽ đại diện oẳn tù tì giành lượt hát trước. Đội sau không được hát lại bài hát của đội trước. Cứ chơi lần lượt đến khi có đội không hát được. Đội còn lại sẽ giành chiến thắng. – GV nhận xét chung và dẫn dắt vào bài học: “<i>Kỉ niệm đáng nhớ của gia đình</i>”. 2. HĐ khám phá kiến thức Hoạt động 1: : Kỉ niệm, sự kiện của gia đình * Mục tiêu: - HS nêu được tên, thông tin sự kiện của gia đình bạn An và bạn Hùng. * Cách tiến hành: – GV yêu cầu HS quan sát hình 1 trong SGK trang 12 và làm việc nhóm đôi, trả lời các câu hỏi: +An và Hùng đang kể cho nhau nghe sự kiện gì của gia đình? +Sự kiện đó diễn ra vào thời gian nào? 	- HS tham gia hát. - HS lắng nghe. - Lắng nghe – Mở SGK - Học sinh quan sát, thảo luận nhóm đôi và trả lời câu hỏi

- GV mời 2 đến 3 cặp HS chia sẻ trước lớp.
- GV mời HS trả lời và nhận xét lẫn nhau.

- GV NX, tuyên dương.

***Kết luận:** Mỗi gia đình đều có những kỉ niệm và sự kiện riêng.

Hoạt động 2: Cảm xúc của các thành viên khi tham gia ngày kỉ niệm, sự kiện của gia đình

*** Mục tiêu:** HS nhận biết được cảm xúc của các thành viên khi tham gia ngày kỉ niệm, sự kiện của gia đình.

*** Cách tiến hành:**

- GV yêu cầu HS quan sát hình 2 trong SGK trang 13 và trả lời các câu hỏi:
- + Gia đình bạn An đang làm gì? Mọi người có cảm xúc như thế nào trong ngày đó?



- GV mời HS trình bày ý kiến trước lớp.

- HS chia sẻ.
- 2 HS trả lời nhận xét lẫn nhau.
- + An đang kể về sự kiện gia đình bạn An chuyển sang ngôi nhà mới, còn Hùng kể về sinh nhật của em gái mình.
- + Sự kiện của gia đình bạn An diễn ra vào ngày 6 tháng 3 năm 2021, còn sự kiện của gia đình bạn Hùng diễn ra vào ngày 11 tháng 5.
- Cả lớp lắng nghe.

- Học sinh quan sát và suy nghĩ.

- HS chia sẻ trước lớp.
- Gia đình bạn An đang chúc mừng sinh nhật mẹ. Ba, chị Hà và An đã chuẩn bị một bàn tiệc

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

Chủ đề: Gia đình

Bài 2: Kỷ niệm đáng nhớ của gia đình (Tiết 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức

Sau bài học, HS:

- Vẽ được đường thời gian theo thứ tự các sự kiện lớn, các mốc quan trọng đã xảy ra trong gia đình.
- Nhận xét được sự thay đổi của gia đình theo thời gian.

2. Năng lực:

***Năng lực chung:** Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

*** Năng lực riêng:** Thể hiện được sự quan tâm, chăm sóc, yêu thương của bản thân với các thế hệ trong gia đình.

3. Phẩm chất: Nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Các hình trong bài 2 SGK, bài hát về chủ đề gia đình.
- HS: SGK, VBT, tranh vẽ hoặc ảnh chụp các sự kiện, ngày kỉ niệm của gia đình; giấy trắng, keo, hồ dán, hộp màu.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. HĐ khởi động - Mục tiêu: Tạo hứng thú và khơi gợi những hiểu biết đã có của HS về ngày kỉ niệm, sự kiện của gia đình. - Cách tiến hành: GV tổ chức cho HS nghe hát bài “Nhật kí của mẹ” (https://www.youtube.com/watch?v=3Waf1Gy9d90) – GV đặt câu hỏi: + Bài hát nói về sự kiện gì của gia đình? + Cảm xúc của các thành viên ở sự kiện đó như thế nào? – GV mời HS trả lời. – GV nhận xét, dẫn dắt vào tiết 2 của bài học: “<i>Kỉ niệm đáng nhớ của gia đình</i>”. 2. HĐ khám phá kiến thức Hoạt động 1: Sự thay đổi của gia đình theo thời gian * Mục tiêu: - HS nhận xét được sự thay đổi của gia đình bạn An theo thời gian. * Cách tiến hành: – GV yêu cầu HS quan sát hình 4, 5, 6 trong SGK trang 14 và làm việc nhóm đôi: + Nhận xét sự thay đổi của gia đình bạn An theo thời gian. (Nhận xét sự thay đổi về ngoại hình, tính cách, công việc,...). – GV mời 2 đến 3 cặp HS chia sẻ trước lớp.	- HS nghe và hát theo. - HS suy nghĩ và trả lời + Bài hát nói về quá trình trưởng thành khôn lớn của con. + Các thành viên trong gia đình rất vui và hạnh phúc. - Lắng nghe – Mở SGK - Học sinh quan sát, thảo luận nhóm đôi và trả lời câu hỏi - HS chia sẻ. Hình 1: Bạn An vừa tròn sáu tháng tuổi. Cả nhà An sinh sống ở vùng nông thôn. Hình 2: Khi bạn An 3 tuổi. Cả gia đình rời quê lên thành phố sinh sống.

- GV NX, tuyên dương.

***Kết luận:** Theo thời gian, bạn An và các thành viên trong gia đình có sự thay đổi về ngoại hình, tính cách, công việc và nơi sinh sống, học tập.

Hoạt động 2: Chia sẻ về các ngày kỉ niệm, sự kiện của gia đình

*** Mục tiêu:** Nêu được tên một số ngày kỉ niệm hay sự kiện quan trọng của gia đình và thông tin có liên quan đến những sự kiện đó.

*** Cách tiến hành:**

– GV phát cho HS phiếu thông tin (SGK trang 14), hướng dẫn HS cách thực hiện và hoàn thành phiếu.

Kỉ niệm, sự kiện	Thời gian	Thông tin
Chuyến du lịch Đà Lạt	Mùa hè năm 2018	- Chuyến đi có đầy đủ các thành viên trong gia đình. - Lần đầu mình được ngồi xe ngựa.
?	?	?

– GV mời 2 đến 3 HS trình bày trước lớp.

– GV tuyên dương HS đã thu thập được nhiều thông tin về các ngày kỉ niệm, sự kiện của gia đình.

*** Kết luận:** Gia đình mỗi bạn đều có những ngày kỉ niệm của gia đình là dịp để các thành viên quây quần, bày tỏ tình cảm và gắn kết với nhau, là những kỉ niệm đáng nhớ.

Hoạt động 3: Thực hành vẽ đường thời gian

*** Mục tiêu:** HS vẽ được đường thời gian theo thứ tự các sự kiện lớn, các mốc quan trọng đã xảy ra trong gia đình.

*** Cách tiến hành:**

– GV tổ chức cho HS quan sát hình vẽ đường thời gian trong SGK trang 15, nhận biết các bước thực hành:

+ Bước 1: Vẽ một đường thẳng và mũi tên thể hiện đường thời gian.

+ Bước 2: Sắp xếp những thông tin về các ngày kỉ niệm, sự kiện của gia đình theo thứ tự thời gian.

Hình 3: Bạn An lên 6 tuổi. Ngày đầu tiên đi học, ba mẹ dẫn An đến trường.

- Cả lớp lắng nghe.

- Học sinh lắng nghe và thực hiện làm phiếu

- HS chia sẻ trước lớp.

- HS lắng nghe.

- HS lắng nghe.

+ Bước 3: Viết thông tin, vẽ hoặc dán tranh ảnh của gia đình lên đường thời gian. – GV yêu cầu HS thực hành vẽ đường thời gian theo thứ tự các sự kiện lớn, các mốc quan trọng đã xảy ra trong gia đình. – GV tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp: + Giới thiệu đường thời gian của bản thân và gia đình em với các bạn. + Bản thân em và gia đình đã có những thay đổi như thế nào theo thời gian? – GV nhận xét và rút ra kết luận. □ Kết luận: Theo thời gian, các thành viên trong gia đình có những thay đổi về ngoại hình, công việc, ... Sự thay đổi đó sẽ trở thành kỉ niệm mà các thành viên trong gia đình luôn nhớ đến. GV dẫn dắt để HS nêu được các từ khoá của bài: “Đường thời gian – Kỉ niệm – Sự kiện”. 3. Hoạt động tiếp nối sau bài học * Mục tiêu: + củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung. + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học. * Cách tiến hành: - GV yêu cầu HS về nhà chia sẻ đường thời gian với các thành viên trong gia đình và dán vào góc học tập ở nhà. - Nhận xét, tuyên dương sau tiết học.	- HS thực hành vẽ. - HS chia sẻ trước lớp. - HS lắng nghe. - HS đọc từ khoá của bài: “Đường thời gian – Kỉ niệm – Sự kiện”. - HS lắng nghe và thực hiện.
---	--

IV. Điều chỉnh sau bài dạy:

.....

.....

.....

BÀI 3: PHÒNG TRÁNH HỎA HOẠN KHI Ở NHÀ (TIẾT 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức

Sau bài học, HS:

- Nắm được số điện thoại của lực lượng cứu hỏa là 114.
- Nêu được nguyên nhân dẫn đến cháy nhà và thiệt hại có thể xảy ra (về người, tài sản,...) do hỏa hoạn.
- Nhận biết được những thứ có thể gây cháy trong nhà và nói với người lớn để có biện pháp phòng cháy.

2. Năng lực:

***Năng lực chung:** Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

*** Năng lực riêng:** Thực hiện được thao tác gọi 114 khi có hỏa hoạn và biết đặt những vật dễ gây cháy tránh xa bếp, bình ga,...

3. Phẩm chất: Nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm,

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

- **GV:** bài hát, nội dung bảng thông tin trong SGK, phiếu điều tra.
- **HS:** SGK, VBT, mô hình điện thoại thực hiện bấm số 114

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
A. Hoạt động khởi động Mục tiêu: Tạo hứng thú và khơi gợi những hiểu biết về số điện thoại 114 khi gặp trường hợp hỏa hoạn Cách tiến hành: - GV tổ chức cho HS cùng hát bài “Xe cứu hỏa”. - GV nêu câu hỏi, yêu cầu HS trả lời: + Khi ngủ thấy mùi khét, khói hoặc trông thấy lửa cháy em sẽ gọi cho lực lượng chức năng nào? - Yêu cầu HS thực hiện thao tác trên điện thoại mô hình. + Để báo cho các chú lính cứu hỏa em sẽ gọi vào số nào?	- Cả lớp hát - HS đọc câu hỏi, đưa ra câu trả lời: + Em sẽ gọi lực lượng cứu hỏa + Em sẽ gọi 114

- GV nhận xét chung, dẫn dắt vào bài học “Phòng tránh hỏa hoạn khi ở nhà”.

B. KHÁM PHÁ

Hoạt động 1: Nguyên nhân dẫn đến cháy nhà

Mục tiêu:

HS nhận biết được các vật dụng dễ gây cháy và một số nguyên nhân dẫn đến cháy nhà

Cách tiến hành:

- GV yêu cầu HS quan sát hình 1, 2 trong SGK trang 16 làm việc nhóm đôi và trả lời câu hỏi:



+ Em quan sát được gì trong từng bức tranh?

+ Điều gì có thể xảy ra trong mỗi hình sau, vì sao?

- GV gọi đại diện các nhóm đứng dậy trình bày câu trả lời.
- GV nhận xét.

- HS trình bày câu trả lời trước lớp.

- HS lắng nghe nhận xét.

+ Hình 1: Có hai anh em đang nghịch lửa ở bên cạnh ghế sofa

Hình 2: Bố đang nấu ăn và có một quyển sách đặt kế bên, cạnh bếp ga có chai cồn, còn em thì phụ rửa rau

- HS quan sát tranh, tìm câu trả lời

+ Hình 1: Nghịch bật lửa có thể làm lửa cháy bén vào ghế sofa gây cháy.

+ Hình 2: Các vật dụng như sách và cồn dễ gây cháy nếu không cẩn thận thì lửa bén vào

- GV đặt câu hỏi:

+ Ngoài những vật dụng dễ gây cháy đã nêu trên, em còn liệt kê được những vật dụng nào?

+ Từ những vật dụng trên, theo em nguyên nhân nào dẫn đến cháy nhà mà em biết?

- GV gọi HS đứng dậy trình bày câu trả lời theo hiểu biết của mình.

- GV giới thiệu thêm những chất dễ gây hỏa hoạn: Xăng, dầu hỏa, pin - sạc dự phòng

Lưu ý: Tuyệt đối không vừa sạc vừa dùng điện thoại để tránh nguy cơ pin nóng, gây cháy nổ

- GV cùng HS nhận xét và rút ra kết luận: *Cháy nhà có thể xảy ra do nhiều nguyên nhân: Các thiết bị điện trong nhà bị chập điện, bình ga bị hở, các vật dễ cháy để gần bếp,....*

Hoạt động 2: Thiệt hại do hỏa hoạn gây ra

Mục tiêu:

HS nêu được thiệt hại có thể xảy ra do hỏa hoạn và ý thức hơn khi sử dụng những vật dụng thiết bị dễ gây hỏa hoạn.

Cách tiến hành:

- GV yêu cầu HS đọc thông tin bài báo ở hình 3 trong SGK trang 17 và trả lời câu hỏi:

+ Nguyên nhân xảy ra vụ hỏa hoạn?

+ Thiệt hại do hỏa hoạn đó gây ra?

- GV gọi HS đứng dậy trình bày câu trả lời.

+ GV cho HS quan sát đoạn video về thiệt hại do hỏa hoạn gây ra.

(link: <https://www.youtube.com/watch?v=2sg4VFOGC6Q>)

sách hoặc chai cồn sẽ gây cháy nhà.

- HS lắng nghe, nhận xét.

+ Que diêm, bình gas, thuốc lá để gần nơi có vật liệu dễ cháy

nư sách, báo, chăn, rèm cửa,..

+ Que diêm hay bật lửa để gần những vật dễ bén lửa.

+ HS đọc nội dung thông tin.

+ Nguyên nhân do chập điện tại một căn hộ.

+ Vụ hỏa hoạn làm nhiều người bị thương và thiêu cháy những tài sản có giá trị.

+ Hỏa hoạn đã để lại những hậu quả như thế nào?

- GV nhận xét, kết luận: Cháy nổ gây thiệt hại về tài sản cũng như tính mạng con người. Để lại hậu quả và gánh nặng cho xã hội...

Hoạt động 3: Điều tra những chất, vật dụng có thể gây cháy

Mục tiêu: HS điều tra, phát hiện được những chất, vật dụng có thể gây cháy trong nhà và nói với người lớn để có biện pháp phòng cháy.

- Gv phát cho HS phiếu điều tra (SGK trang 17), hướng dẫn HS cách thực hiện và hoàn thành phiếu.

 Điều tra những chất, vật dụng có thể gây cháy trong nhà của em và hoàn thành bảng theo gợi ý sau.

Chất, vật dụng	Nguy cơ gây cháy	Đề xuất của em
Dầu hoả	Để gần bếp lửa	Để xa bếp
?	?	?

- Gv hướng dẫn học sinh phân tích mẫu và nêu rõ nhiệm vụ của phiếu điều tra:

+ Các em sẽ quan sát trong nhà của mình có những chất và vật dụng nào có thể dễ gây cháy và đề xuất của em. Bài tập sẽ được hoàn hành ở nhà và đến tiết sau các em sẽ trình bày tại lớp.

Hoạt động 4: Chia sẻ với bạn về những việc cần làm để phòng cháy khi ở nhà

Mục tiêu: HS nêu được những việc cần làm để phòng cháy khi ở nhà.

Cách tiến hành:

- GV sẽ chia thành 8 nhóm mỗi nhóm có 4 thành viên, các em sẽ có thời gian thảo luận trong vòng 3 phút để nêu ra những việc cần làm để phòng cháy khi ở nhà. Hết thời gian thảo luận các em sẽ thực hiện chơi “Truyền điện”

**Luật chơi:* Gv mời một nhóm bất kì để chia sẻ 1 việc cần làm để phòng cháy khi ở nhà, sau khi trả lời xong các em

+ Có thể gây thiệt hại về tính mạng con người và tài sản.

+ Gia đình bạn An có 2 thế hệ. Thế hệ thứ nhất là bố mẹ, thế hệ thứ hai là chị em An.

- HS trình bày kết quả trước lớp.

- HS lắng nghe GV nhận xét.

- HS quan sát phiếu điều tra để biết được nhiệm vụ cần phải làm.

Giaon.link – Tự nhiên xã hội 3 – Chân trời sáng tạo

sẽ mời một nhóm bất kì cứ tiếp tục như vậy cho đến hết thời gian 2 phút.

- Gv nhận xét và tuyên dương các em tham nhiệt tình và đưa ra kết luận: Chúng ta cần cảnh giác để phòng cháy khi ở nhà.

- Gv dẫn dắt HS rút ra bài học : *Cháy nhà sẽ gây ra nhiều thiệt hại về người và tài sản. Để phòng tránh hỏa họa xảy ra, chúng ta không nên để những thứ dễ cháy ở gần bếp, khóa bình ga tắt bếp khi nấu xong, ngắt nguồn điện khi không sử dụng,...*

***Hoạt động nói tiếp**

- Nhận xét, củng cố tiết học.
- Nhắc nhở HS về nhà thực hiện phiếu học tập và chia sẻ với người lớn trong gia đình và cùng người lớn trong gia đình thực hiện các việc làm để phòng tránh hỏa hoạn xảy ra.

- HS thảo luận theo nhóm 4.

- HS tham gia chơi trò “
Truyền điện”.

- HS lắng nghe GV kết luận.

IV. Điều chỉnh sau bài dạy:

.....
.....
.....

BÀI 3: PHÒNG TRÁNH HỎA HOẠN KHI Ở NHÀ (TIẾT 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức

Sau bài học, HS:

- Đưa ra cách ứng xử phù hợp trong tình huống có cháy xảy ra, nhận xét về những cách ứng xử đó.
- Thực hành ứng xử trong tình huống giả định khi có cháy xảy ra.
- Điều tra, phát hiện được những thứ có thể gây cháy trong và nói với người lớn để có biện pháp phòng cháy.

2. Năng lực:

***Năng lực chung:** Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

*** Năng lực riêng:** Xử lý và bảo vệ được bản thân của mình trong tình huống có cháy xảy ra và biết gọi lực lượng cứu hỏa để khắc phục hỏa hoạn.

3. Phẩm chất: Nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm,

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

- **GV:** các hình ảnh trong sách giáo khoa.
- **HS:** SGK, VBT, khăn hoặc vải ướt.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
A. Hoạt động khởi động Mục tiêu: Tạo hứng thú và khơi gợi để học sinh chia sẻ và ôn lại kiến thức về nguyên nhân dẫn đến hỏa hoạn. Cách tiến hành: - HS chia sẻ phiếu điều tra trước lớp. - GV yêu cầu HS nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét, tuyên dương những HS thu thập đa dạng nhiều chất, vật dễ gây cháy, nổ. - GV nhận xét chung, dẫn dắt vào bài học “Phòng tránh hỏa hoạn khi ở nhà- tiết 2.	- Cả lớp hát. - HS chia sẻ về phiếu điều tra mà mình đã tổng hợp được. - HS lắng nghe và nhận xét, bổ sung bài của bạn.

B. KHÁM PHÁ

Hoạt động 1: Ứng xử trong tình huống có cháy

Mục tiêu: HS đưa ra được cách ứng xử phù hợp trong tình huống có cháy ra.

Cách tiến hành:

- GV yêu cầu HS đọc tình huống trong sách giáo khoa trang 18.
- GV yêu cầu HS quan sát hình 5a, 5b, 5c, 5d, 5e, 5g trong SGK trang 18 nêu nội dung từng bức tranh và lựa chọn cách xử lý nào sau đây:



- Hs chia sẻ ý kiến của mình trước lớp
- Gv nhận xét, kết luận
- GV cùng HS nhận xét và rút ra kết luận: *Khi có cháy xảy ra, em nên bình tĩnh tìm cách thoát ra khỏi đám cháy an toàn, báo với người lớn trong nhà và gọi số điện thoại 114,*

Hoạt động 2: Đóng vai xử lý tình huống

Mục tiêu: HS thực hành ứng xử trong tình huống giả định khi có cháy xảy ra.

Cách tiến hành:

- HS đọc nội dung tình huống.
- HS quan sát nội dung từng bức tranh và chọn cách xử lý.
 - + Hình 5a: An đi tìm con búp bê của mình.
 - + Hình 5b: An ở trong nhà và hô lớn cháy! Cháy! Cho mọi người giúp đỡ.
 - + Hình 5c: An đang gọi số điện thoại 114 để các chú cứu hỏa.
 - + Hình 5d: An hoảng sợ không biết phải làm gì.
 - + Hình 5e: An chạy vào thang máy để thoát khỏi đám cháy.
 - + Hình 6f: An dùng nước trong ly để dập đám cháy.
- HS chia sẻ ý kiến trước lớp.

- GV yêu cầu HS đọc tình huống trong SGK trang 18 và thảo luận theo nhóm bốn để đóng vai và xử lý tình huống đó. (GV giao tình huống cho các nhóm)

- Gv cho HS thảo luận trong thời gian 5 phút

+ Em đang chơi ở ngoài sân bỗng nghĩ thấy có mùi khét từ trong nhà bay ra.

+ Vừa bước vào nhà, em nhìn thấy ổ cắm điện trên tường có ánh lửa tóe ra.

- Gv yêu cầu HS các nhóm khác nhận xét

- Gv nhận xét và tuyên dương các cách xử lý của mỗi nhóm.

- Lưu ý: Ở lứa tuổi các em không khuyến khích sử dụng những bình CO₂ hay ngắt cầu dao điện vì khi các em không cẩn thận có thể gây nguy hiểm cho bản thân.

- **GV nhận xét, kết luận:** Khi phát hiện có cháy, em cần bình tĩnh để tìm cách xử lý. Em hô to cho mọi người trong nhà để biết để cùng thoát hiểm, ngay sau đó lập tức gọi điện thoại số 114 để được trợ giúp.

Hoạt động 3: Thực hành một số kĩ năng thoát hiểm khi xảy ra hỏa hoạn

Mục tiêu: HS thực hành một số kĩ năng thoát hiểm khi xảy ra hỏa hoạn.

- GV yêu cầu HS quan sát hình 6, 7, 8, 9, 10 và trong SGK trang 19.

- Hs lên đóng vai và đưa ra cách xử lý tình huống.

+ Hs có thể đưa ra cách xử lý sẽ dùng bình CO₂...

+ HS có thể đưa ra cách xử lý ở từng tình huống như ngắt cầu dao điện.

- Hs nhận xét.

- Hs lắng nghe.

- HS quan sát các hình trong sách giáo khoa trang 19.



- Gv hướng dẫn học sinh phân tích mẫu và yêu cầu HS đọc từng bước cần phải làm.
 - HS thực hành theo từng bước tương ứng với từng hình trong SGK.
 - Gv cho HS thực hiện lại các bước: Khi nghe tiếng chuông báo động, với đám cháy lớn ta phải thực hiện để thoát khỏi nơi có hỏa hoạn.
 - Gv nhận xét và tuyên dương các em tham nhiệt tình và đưa ra kết luận: Chúng ta cần cảnh giác để phòng cháy khi ở nhà.
 - Gv dẫn dắt HS rút ra bài học : Khi phát hiện đám cháy, em phải bình tĩnh, tìm lối thoát hiểm, hô to, gọi đến số điện thoại 114 để báo cháy. Em dùng khăn ướt che mũi miệng, cúi thấp người hoặc bò sát mặt đất để thoát ra khỏi đám cháy.
 - Gv tổ chức cho HS chơi trò “Hiểu ý đồng đội”
- Luật chơi:** 1 học sinh lên bảng có nhiệm vụ diễn tả hành động những từ khóa mà giáo viên đã đưa ra. HS dưới lớp có nhiệm vụ đoán từ mà bạn diễn tả.

***Hoạt động nối tiếp**

- Nhận xét, củng cố tiết học.

- HS đọc từng kĩ năng thoát hiểm khi xảy ra hỏa hoạn.
- Lần lượt HS lên thực hành kĩ năng thoát hiểm khi xảy ra hỏa hoạn.
- 2 nhóm lần lượt lên thực hiện.
- HS lắng nghe.
- HS tham gia trò chơi.

- Gv yêu cầu HS chia sẻ với người thân và cùng thực hành tại nhà các bước thoát hiểm khi xảy ra hỏa hoạn.

IV. Điều chỉnh sau bài dạy:

.....

.....

.....

Môn: Tự nhiên và xã hội lớp 3

Tuần 4

Tiết: 7

CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH

BÀI 4: GIỮ VỆ SINH XUNG QUANH NHÀ (Tiết 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức

Sau bài học, HS:

- Kể tên và làm được một số việc phù hợp để giữ vệ sinh xung quanh nhà.
- Giải thích được một cách đơn giản tại sao cần phải giữ vệ sinh xung quanh nhà.

2. Năng lực:

* **Năng lực chung:** Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

* **Năng lực riêng:** Có ý thức giữ vệ sinh xung quanh nhà và biết cách vệ sinh nhà ở sạch sẽ, gọn gàng.

3. Phẩm chất: Chăm chỉ, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

- **GV:** Các tranh trong sách GK của bài 4; bài hát; quả bóng cho trò chơi khởi động ở tiết 1; phiếu quan sát; gấu bông để đóng vai ở tiết 2.

- **HS:** SGK, VBT.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
A. Hoạt động khởi động Mục tiêu: Tạo hứng thú và khơi gợi những hiểu biết đã có của HS về khu phố đang sinh sống để dẫn dắt vào bài học mới. Cách tiến hành: - GV tổ chức cho HS trò chơi “Chuyền bóng”. - GV phổ biến luật chơi: Gv mở bài hát cho lớp hát theo và cùng chuyền bóng. Khi GV cho dừng bài hát vào thời điểm thích hợp, HS nào giữ bóng sẽ trả lời câu hỏi: Em thích nơi nào nhất trong khu vực gia đình mình đang sống? Vì sao?. Cứ thế chơi đến hết thời gian quy định. - GV nhận xét chung, dẫn dắt vào bài học “Giữ vệ sinh xung quanh nhà”. B. KHÁM PHÁ Hoạt động 1: Sự cần thiết phải giữ vệ sinh xung quanh nhà. Mục tiêu: HS biết được sự cần thiết phải giữ vệ sinh xung quanh nhà. Cách tiến hành:	- Cả lớp hát theo và tham gia trò chơi, trả lời câu hỏi theo ý của mình. Có thể là: + Em thích chơi cùng bạn trên con đường lát gạch hoa ở công viên, vì nó sạch đẹp. + Em thích khoản nhỏ sân thượng nhà em vì nó sạch, không có bụi, đất. Đứng nơi đó em ngắm nhìn được nhiều chỗ khác, thấy được mặt trời mọc buổi sáng, mặt trời lặn buổi chiều. + Em thích vui đùa cùng bạn nơi gốc đa đầu làng, cạnh hồ sen vì nơi đó sạch, có gió mát, có hương sen thơm, có không khí trong lành, ...

- GV yêu cầu HS quan sát hình 1,2,3 trong sgk trang 20 và làm việc với nhóm
- 4. Kể lại câu chuyện của bạn Nam.



- Mời đại diện nhóm kể lại câu chuyện.
- GV đặt câu hỏi:
 - + Nam đã nói với bố mẹ điều gì?
 - + Gia đình Nam sẽ làm gì để giữ vệ sinh xung quanh nhà?
- GV nhận xét, kết luận: *Giữ gìn xung quanh nhà ở sạch sẽ thì ruồi, muỗi, chuột,*

- HS quan sát tranh và thực hiện kể theo nội dung tranh
 - + Tranh 1: Buổi trưa, trên đường đi học về, bạn Nam thấy trước cổng nhà có một đống rác lớn, xung quanh có chuột và gián đang bò và mùi hôi thối bốc lên rất khó chịu.
 - + Tranh 2: Buổi chiều, trên đường đi đá bóng, bạn Nam đọc được bảng tin của khu phố với nội dung kêu gọi mọi người dân cùng thực hiện những việc làm để giữ vệ sinh nhà ở.
 - + Tranh 3: Buổi tối, trong lúc ngồi bàn ăn, bạn Nam đề xuất với bố mẹ làm thế nào để cổng nhà mình không còn rác nữa.
- HS trình bày trước lớp, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.
- Nam đã nói: Bố ơi, làm thế nào để cổng nhà mình không còn rác nữa. Vì Nam thấy trước cổng nhà có một đống rác thật to, thật hôi.
- Sẽ nói với bác tổ trưởng khu phố, vận động mọi người cùng để rác đúng nơi qui định. (hoặc: sẽ quét dọn, hốt rác đem rác đến nơi qui định mỗi ngày).
- HS nhận xét, bổ sung.
- Lắng nghe.

gián không còn nơi trú ẩn, góp phần tạo bầu không khí trong lành, giúp em và gia đình có sức khỏe tốt, phòng tránh được nhiều bệnh tật.

Hoạt động 2: Việc làm giữ vệ sinh xung quanh nhà.

Mục tiêu: HS biết được một số việc làm phù hợp để giữ vệ sinh xung quanh nhà.

Cách tiến hành:

- GV yêu cầu HS quan sát các hình 4,5,6,7 trong SGK trang 21 và trả lời câu hỏi: Mọi người trong các hình đang làm gì? Nêu ích lợi của những việc làm đó?



- GV nhận xét, kết luận: Mọi người dân trong khu phố chung tay thực hiện những việc làm giúp giữ vệ sinh nơi mình đang sinh sống.

Hoạt động 3: Tìm hiểu thực trạng vệ sinh nơi em ở.

- HS theo nhóm đôi quan sát và trả lời

+ Tranh 4: Mọi người đang vệ sinh đường phố, giúp đường phố sạch, đẹp hơn.

Tranh 5: Mọi người đang tưới cảnh cây, làm cho cây trông gọn, đẹp, tránh được nguy hiểm khi có mưa to, gió lớn.

+ Tranh 6: Vệ sinh chuồng trại, tránh được mùi hôi thối làm ô nhiễm bầu không khí.

+ Tranh 7: Vớt rác trên dòng kênh, tránh ô nhiễm nguồn nước, giúp dòng chảy được thông.

Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- HS lắng nghe.

Mục tiêu: HS tìm hiểu được thực trạng vệ sinh xung quanh nơi ở.

Cách tiến hành:

- GV phát cho HS phiếu điều tra như trong SGK trang 21, HDHS cách thực hiện hoàn thành phiếu.

- GV mời HS lên trình bày
- GV nhận xét, kết luận: *Mỗi gia đình cần bỏ rác đúng nơi qui định, giữ sạch sân vườn, khu vệ sinh và chuồng trại chăn nuôi,... để phòng tránh bệnh tật và bảo vệ sức khỏe..*

Hoạt động 4: Thực hành

Mục tiêu: HS làm được một số việc phù hợp để giữ vệ sinh xung quanh nơi ở.

- GV nêu yêu cầu: Em cùng bố mẹ, người thân làm vệ sinh các khu vực xung quanh nơi em ở sau khi học xong bài này, sẽ báo cáo việc đã làm vào tiết sau.

Hoạt động tiếp nối sau bài học:

- Gv yêu cầu HS về nhà tìm hiểu thực trạng vệ sinh xung quanh nơi ở và cùng

- HS thực hiện phiếu điều tra:

Khu vực q.sát	Thực trạng v.sinh	Đề xuất g.pháp
Sân trước nhà	Có nhiều lá rụng	Quét dọn sạch.
Chuồng trại sau nhà		
Cây cối xung quanh nhà		
Hàng rào phía cổng,...		

- HS trình bày kết quả trước lớp.

- HS lắng nghe GV nhận xét

- HS lắng nghe, về nhà thực hành cùng người thân, ghi nhận các việc làm và báo cáo vào tiết học sau.

- Lắng nghe và thực hiện với người thân ở nhà.

người thân vệ sinh các khu vực xung
quanh nơi ở của mình.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

.....

Môn: Tự nhiên và xã hội lớp 3

Tuần 4

Tiết: 8

CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH

BÀI 4: GIỮ VỆ SINH XUNG QUANH NHÀ (Tiết 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức

Sau bài học, HS:

- Kể tên và làm được một số việc phù hợp để giữ vệ sinh xung quanh nhà.
- Giải thích được một cách đơn giản tại sao cần phải giữ vệ sinh xung quanh nhà.

2. Năng lực:

* **Năng lực chung:** Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

* **Năng lực riêng:** Có ý thức giữ vệ sinh xung quanh nhà và biết cách vệ sinh nhà ở sạch sẽ, gọn gàng.

3. Phẩm chất: Chăm chỉ, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

- **GV:** Các tranh trong sách GK của bài 4; bài hát; quả bóng cho trò chơi khởi động ở tiết 1; phiếu quan sát; cùn bông để đóng vai ở tiết 2.

- **HS:** SGK, VBT.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
A. Hoạt động khởi động	

Mục tiêu: Tạo hứng thú và khơi gợi những hiểu biết đã có của HS về việc giữ vệ sinh nhà ở. Cách tiến hành: - GV tổ chức cho HS trò chơi “Hãy ... Đừng”. - GV phổ biến luật chơi: Gv chia lớp thành hai đội, yêu cầu hai đội thi đua nói câu về chủ đề giữ vệ sinh xung quanh nhà ở. Đội thứ nhất nói câu bắt đầu bằng từ “Hãy, VD: Hãy giữ vệ sinh xung quanh nhà”. Đội thứ hai nói câu bắt đầu bằng từ “Đừng” (VD: Đừng vứt rác xuống kênh). Sau đó đổi ngược lại, đội nào nói được nhiều câu thì đội đó giành chiến thắng. - GV nhận xét chung, dẫn dắt vào tiết 2 của bài học “Giữ vệ sinh xung quanh nhà”.	- Lắng nghe - Cả lớp theo đội tham gia trò chơi.
B. KHÁM PHÁ Hoạt động 1: Báo cáo kết quả quan sát. Mục tiêu: HS nêu được một số thực trạng vệ sinh xung quanh nơi ở và những việc đã làm để giữ vệ sinh xung quanh nhà.. Cách tiến hành: - GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả tìm hiểu trước lớp.	- HS trình bày trước lớp, các nhóm khác nhận xét, bổ sung và bình chọn bạn báo cáo hay nhất. Có thể là: Nơi mình sinh sống là một vùng nông thôn nên không có công viên, không có đường phố mà chỉ có con đường làng quanh co. Dọc

Cách tiến hành:

- GV tổ chức cho HS trò chơi “Hãy ... Đứng”.
- GV phổ biến luật chơi: Gv chia lớp thành hai đội, yêu cầu hai đội thi đua nói câu về chủ đề giữ vệ sinh xung quanh nhà ở. Đội thứ nhất nói câu bắt đầu bằng từ “Hãy, VD: Hãy giữ vệ sinh xung quanh nhà”. Đội thứ hai nói câu bắt đầu bằng từ “Đứng” (VD: Đứng vứt rác xuống kênh). Sau đó đổi ngược lại, đội nào nói được nhiều câu thì đội đó giành chiến thắng.
- GV nhận xét chung, dẫn dắt vào tiết 2 của bài học “Giữ vệ sinh xung quanh nhà”.

- Lắng nghe
- Cả lớp theo đội tham gia trò chơi.

- Cả lớp theo đội tham gia trò chơi.

- GV phổ biến luật chơi: Gv chia lớp thành hai đội, yêu cầu hai đội thi đua nói câu về chủ đề giữ vệ sinh xung quanh nhà ở. Đội thứ nhất nói câu bắt đầu bằng từ “Hãy, VD: Hãy giữ vệ sinh xung quanh nhà”. Đội thứ hai nói câu bắt đầu bằng từ “Đừng” (VD: Đừng vứt rác xuống kênh). Sau đó đổi ngược lại, đội nào nói được nhiều câu thì đội đó giành chiến thắng.
- GV nhận xét chung, dẫn dắt vào tiết 2 của bài học “Giữ vệ sinh xung quanh nhà”.

- GV nhận xét chung, dẫn dắt vào tiết 2 của bài học “Giữ vệ sinh xung quanh nhà”.

B. KHÁM PHÁ

Hoạt động 1: Báo cáo kết quả quan sát.

Mục tiêu: HS nêu được một số thực trạng vệ sinh xung quanh nơi ở và những việc đã làm để giữ vệ sinh xung quanh nhà..

Cách tiến hành:

- GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả tìm hiểu trước lớp.

- HS trình bày trước lớp, các nhóm khác nhận xét, bổ sung và bình chọn bạn báo cáo hay nhất. Có thể là: Nơi mình sinh sống là một vùng nông thôn nên không có công viên, không có đường phố mà chỉ có con đường làng quanh co. Đọc

- GV nhận xét, kết luận: *Rác và chất thải thường chứa các mầm bệnh gây hại cho sức khỏe của con người. Nếu rác và chất thải không được xử lý hợp vệ sinh sẽ là nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường, Mọi người cần có ý thức giữ vệ sinh xung quanh nơi ở.*

Hoạt động 2: Đóng vai xử lý tình huống.

Mục tiêu: HS phân tích và xử lý được một số tình huống liên quan về việc thực hiện giữ vệ sinh xung quanh nhà.

Cách tiến hành:

- GV yêu cầu HS quan sát các hình 9,10 trong SGK trang 22 và cho biết nội dung hình vẽ gì?



theo con đường ấy là hàng cây xanh ngắt rợp bóng mát. Mùa này mưa nhiều, lá cây rụng xuống thành đồng, lá xỉn màu bốc mùi khó chịu, mình thấy cỏ mọc lên nhiều mà chưa có người dọn....

- Lắng nghe.

- HS quan sát, nêu nội dung tranh.

+ Tranh 9: Một bạn trai dắt chó đi dạo trên đường phố, con chó đã phóng uế ngay trên mặt đường, trước mặt bạn.

+ Tranh 10: Tranh vẽ cảnh một vùng quê, có một ngôi nhà trên mảnh đất rộng, có đàn gà đang ăn trên bãi cỏ xanh, có cầu ao trên đó có hai người phụ nữ đang ngồi, người áo đỏ thì rửa chén bát, người áo xanh bưng thau chứa chất thải dơ đổ xuống nước.

- GV tổ chức cho HS theo nhóm đôi thảo luận, đóng vai và giải quyết tình huống. - Mời HS trình bày. - Nhận xét, khen ngợi. Kết luận: <i>Giữ vệ sinh xung quanh nhà ở là góp phần xây dựng cảnh quan sạch, đẹp và bảo vệ môi trường.</i> - GV dẫn dắt để HS nêu được các từ khoá của bài: “Cảnh quan – Thực trạng” Hoạt động tiếp nối sau bài học: - Gv yêu cầu HS về nhà tự giác thực hiện một số việc làm để giữ vệ sinh xung quanh nhà ở của mình.	- HS theo nhóm đôi thảo luận sau đó đóng vai xử lý tình huống và trình bày trước lớp. - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung. - HS lắng nghe. - HS nêu từ khoá: “Cảnh quan – Thực trạng” - Lắng nghe và thực hiện ở nhà
---	--

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

.....

CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH

BÀI 5: ÔN TẬP CHỦ ĐỀ GIA ĐÌNH (TIẾT 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức

Sau bài học, HS củng cố và đánh giá được một số kiến thức, kỹ năng của chủ đề Gia đình.

2. Năng lực:

***Năng lực chung:** Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

*** Năng lực riêng:** Thể hiện được sự quan tâm, chăm sóc, yêu thương của bản thân với các thế hệ trong gia đình.

3. Phẩm chất: Nhân ái, chăm chỉ.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

- **GV:** Các hình trong bài 5 SGK.

- **HS:** SGK, VBT, hình chụp hoặc tranh vẽ về gia đình họ hàng nội, ngoại.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
A. Hoạt động khởi động Mục tiêu: Tạo hứng thú và khơi gợi để HS nhớ lại kiến thức đã học chủ đề Gia đình Cách tiến hành: - GV tổ chức cho HS cùng hát bài “Cả nhà thương nhau”. - GV nêu câu hỏi, yêu cầu HS trả lời: + <i>Gia đình bạn nhỏ trong bài hát gồm những ai?</i> + <i>Tình cảm của bạn nhỏ đối với các thành viên trong gia đình như thế nào?</i> + <i>Trong gia đình em, ai là người nhiều tuổi nhất? Ai là người ít tuổi nhất?</i> - GV khuyến khích HS chia sẻ câu trả lời trước lớp - GV nhận xét chung, dẫn dắt vào bài học “Các thế hệ trong gia đình”. B. KHÁM PHÁ Hoạt động 1: Triển lãm tranh, ảnh Mục tiêu: HS củng cố, ôn tập kiến thức về những ngày kỉ niệm, sự kiện quan trọng của gia đình. Cách tiến hành: - GV yêu cầu HS quan sát hình trong SGK trang 23, nêu nội dung trong hình.	- Cả lớp hát - HS đọc câu hỏi, đưa ra câu trả lời: + <i>Ba, mẹ, con</i> + <i>Bạn nhỏ yêu thương bố mẹ</i> + <i>Mỗi HS tự liên hệ</i> - HS trình bày câu trả lời trước lớp. - HS lắng nghe nhận xét. - HS quan sát tranh, tìm câu trả lời - HS lắng nghe

- GV hướng dẫn HS thực hiện bộ sưu tập tranh, ảnh
- + Chuẩn bị tranh, ảnh những ngày kỉ niệm của gia đình.
- + Trang trí ảnh chụp vào khung ảnh.
- + Ghi chú ngày kỉ niệm của gia đình.
- GV tổ chức cho HS triển lãm tranh, ảnh

* Kết luận: Mỗi gia đình đều có những ngày kỉ niệm riêng. Đó là những sự kiện có ý nghĩa quan trọng và khó quên đối với tất cả các thành viên trong gia đình.

Hoạt động 2: Giới thiệu về các thành viên trong gia đình họ nội, họ ngoại của em

Mục tiêu: HS củng cố, ôn tập kiến thức về mối quan hệ họ hàng nội, ngoại của em.

Cách tiến hành:

- GV yêu cầu HS quan sát sơ đồ trong SGK trang 23, nêu nội dung cần trình bày trong sơ đồ.
- GV tổ chức cho cá nhân HS thực hành làm sơ đồ giới thiệu về các thành viên trong gia đình họ nội, họ ngoại của em.
- GV yêu cầu HS trình bày.

– GV và HS cùng nhận xét và rút ra kết luận.

* Kết luận: *Họ hàng nội, ngoại đều là những người thân của em. Em yêu quý, quan tâm những người họ hàng hai bên nội, ngoại của mình.*

- HS tự trưng bày những tranh ảnh về "Những kỉ niệm của gia đình".

- HS lắng nghe GV

- HS quan sát sơ đồ, tìm câu trả lời..

- HS thực hành làm sơ đồ giới thiệu về các thành viên trong gia đình họ nội, họ ngoại của em.

- Đại diện nhóm lên bảng trình bày theo sơ đồ.

- HS nghe GV nhận xét, kết luận.

Hoạt động 3: Hoạt động tiếp nối sau bài học

Mục tiêu: củng cố kiến thức, dặn dò

Cách tiến hành:

- GV yêu cầu HS về nhà giới thiệu sản phẩm với người thân trong gia đình, dẫn vào góc học tập ở nhà

- HS lắng nghe GV.

IV. Điều chỉnh sau bài dạy:

.....

.....

.....

CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH

BÀI 5: ÔN TẬP CHỦ ĐỀ GIA ĐÌNH (TIẾT 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức

Sau bài học, HS củng cố và đánh giá được một số kiến thức, kỹ năng của chủ đề Gia đình.

2. Năng lực:

**Năng lực chung:* Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

** Năng lực riêng:* Thể hiện được sự quan tâm, chăm sóc, yêu thương của bản thân với các thế hệ trong gia đình.

3. Phẩm chất: Nhân ái, chăm chỉ.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

- **GV:** Các hình trong bài 5 SGK.

- **HS:** SGK, VBT, Một tranh vẽ hoặc ảnh chụp (về việc mọi người nơi em ở cùng nhau tham gia vệ sinh quanh nhà), bìa cứng, bút màu.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
A. Hoạt động khởi động Mục tiêu: Tạo hứng thú và khơi gợi để HS nhớ lại kiến thức đã học chủ đề Gia đình Cách tiến hành: – GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh tay?” - GV phổ biến luật chơi: GV sẽ chiếu nhanh hình ảnh các chất, vật dụng. HS quan sát ghi nhanh tên các chất, vật dụng có thể gây cháy khi ở nhà – GV dẫn dắt vào tiết 2 của bài học. B. KHÁM PHÁ	- Cả lớp quan sát, chơi theo luật

Hoạt động 1: Chia sẻ những việc làm giúp phòng cháy khi ở nhà

Mục tiêu: HS củng cố, ôn tập kiến thức về phòng tránh hỏa hoạn khi ở nhà

Cách tiến hành:

- GV yêu cầu HS quan sát các hình 1, 2, 3, 4 trong SGK trang 24, trả lời câu hỏi:

Em và các thành viên trong gia đình đã làm những việc nào dưới đây để phòng cháy khi ở nhà?

Hình 1: Không cắm nhiều thiết bị điện chung một ổ cắm điện.

Hình 2: Khóa van bình ga sau khi đun nấu.

Hình 3: Không để dây điện gần bếp ga

Hình 4: Tắt các thiết bị điện khi không sử dụng.

- GV tổ chức cho HS chia sẻ thêm *em và gia đình đã làm để phòng cháy?*

– GV và HS cùng nhận xét, rút ra kết luận

* Kết luận: *Chúng ta cần cảnh giác và thực hiện thường xuyên những việc làm để phòng tránh hỏa hoạn.*

Hoạt động 2: Thực hành

Mục tiêu: HS củng cố, ôn tập kiến thức về giữ vệ sinh xung quanh nhà.

- HS quan sát tranh, tìm câu trả lời

Những việc làm em và các thành viên trong gia đình đã làm để phòng cháy khi ở nhà:

- Khóa van bình ga sau khi đun nấu.
- Tắt các thiết bị điện khi ra khỏi phòng.

- HS lắng nghe GV

Cách tiến hành:

- GV chia lớp thành các nhóm có 4 HS, yêu cầu HS quan sát hình trong SGK trang 24 và nêu nội dung các bước thực hiện
- + Chuẩn bị: Một tranh vẽ hoặc ảnh chụp (về việc mọi người nơi em ở cùng nhau tham gia vệ sinh quanh nhà), bìa cứng, bút màu.
- + Thực hiện: Dán tranh, ảnh lên tờ bìa hoặc viết lại những hoạt động đã diễn ra.
- + Trang trí bản tin.

- Các nhóm thực hành làm bản tin khu dân cư. GV quan sát, hỗ trợ các nhóm
- GV tổ chức cho các nhóm chia sẻ bản tin trước lớp.
- GV và HS cùng nhận xét, rút ra kết luận.

** Kết luận: Tất cả người dân trong khu phố đều phải có nghĩa vụ và trách nhiệm giữ gìn vệ sinh xung quanh nơi ở. Việc giữ gìn vệ sinh xung quanh nhà góp phần xây dựng cảnh quan sạch, đẹp và bảo vệ môi trường.*

Hoạt động 3: Hoạt động tiếp nối sau bài học

Mục tiêu: củng cố kiến thức, dặn dò

Cách tiến hành:

- GV yêu cầu HS về giới thiệu bản tin đến người thân trong gia đình, người dân trong khu phố (nếu có thể) và cùng các thành viên trong gia đình thực hiện việc làm vệ sinh xung quanh khu phố.

- HS thảo luận nhóm 4, quan sát hình.

- HS thực hành

- Đại diện nhóm lên bảng trình bày
- HS nghe GV nhận xét, kết luận.

- HS lắng nghe GV.

IV. Điều chỉnh sau bài dạy:

.....
.....

CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG HỌC

BÀI 6: CHÚNG EM THAM GIA CÁC HĐXH Ở TRƯỜNG (TIẾT 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức

Sau bài học, HS:

- Nêu được tên và ý nghĩa của một đến hai hoạt động kết nối với xã hội của trường học (ví dụ: hoạt động bảo vệ môi trường, hoạt động truyền thông về an toàn giao thông, hoạt động ủng hộ đồng bào bị thiên tai, ...), mô tả được hoạt động đó.
- Nhận xét được về sự tham gia của HS trong các hoạt động đó.

2. Năng lực:

***Năng lực chung:** Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

*** Năng lực riêng:** Biết tham gia vào các hoạt động xã hội được tổ chức ở trường.

3. Phẩm chất: Trách nhiệm, chăm chỉ.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

- GV: Các hình trong bài 6 SGK phóng to
- HS: SGK, VBT.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
A. Hoạt động khởi động Mục tiêu: Tạo hứng thú và khơi gợi để Hs nói được tên một số hoạt động đã tham gia ở trường. Cách tiến hành: - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: “Ai nhanh, ai đúng”. - GV chia lớp làm 3 nhóm. GV bấm thời gian, hs trong nhóm lần lượt viết tên các hoạt động đã tham gia ở trường. Nhóm nào kể được nhiều hoạt động hơn thì chiến thắng. - Gv kết luận nhận xét chung, dẫn dắt vào bài mới “Chúng em tham gia các hđxh ở trường”.	- Cả lớp lắng nghe và chơi. - HS lắng nghe nhận xét.

B. KHÁM PHÁ

Hoạt động 1: Tìm hiểu câu chuyện của An

Mục tiêu: HS bước đầu biết được một số hoạt động xã hội ở trường.

Cách tiến hành:

- GV yêu cầu HS quan sát hình 1,2,3,4 trong sgk trang 26, thảo luận nhóm kể lại câu chuyện theo hình và trả lời câu hỏi:
 - + An và các bạn đã tham gia hoạt động gì?
 - + Hoạt động đó có ý nghĩa như thế nào?
- GV mời 2-3 cặp HS trình bày kết quả thảo luận.
- GV cùng HS nhận xét và rút ra kết luận: *An cùng các bạn tham quan và tìm hiểu về Địa đạo Củ Chi. Hoạt có ý nghĩa: Bày tỏ lòng biết ơn với các anh hùng chiến sĩ đã hi sinh cho Tổ Quốc.*

Hoạt động 2: Một số hoạt động xã hội của trường.

Mục tiêu: Nêu được tên, ý nghĩa và mô tả một số hoạt động kết nối với xã hội của trường học.

Cách tiến hành:

- Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi trả lời:
 - + Trao đổi với bạn về tên hoạt động và việc làm của mọi người trong mỗi hình.
 - + Có những ai cùng tham gia hoạt động?
 - + Nêu ý nghĩa của các hoạt động đó.
- GV mời 2 nhóm báo cáo trước lớp.
- HS và GV cùng nhận xét, rút ra kết luận: *Có rất nhiều hoạt động xã hội. Các hoạt động đó thường kết nối mọi người với nhau và mang đến lợi ích cho cộng đồng.*

- HS quan sát tranh, kể lại câu chuyện cho các bạn trong nhóm nghe và trả lời câu hỏi.

- HS trình bày kết quả trước lớp
- HS lắng nghe GV nhận xét

- HS trao đổi và trả lời câu hỏi.

- Hs nhận xét, lắng nghe.

Hoạt động 3: Liên hệ bản thân

Mục tiêu: HS nêu được những hoạt động xã hội ở trường đang học và mô tả lại hoạt động đó.

Cách tiến hành:

- GV cho HS làm việc cặp đôi theo các nội dung sau:
 - + Kể tên một số hoạt động xã hội được tổ chức ở trường em và nhận xét sự tham gia của các bạn.
 - + Mọi người đã làm những việc gì trong các hoạt động đó?
- GV mời 3 cặp báo cáo kết quả.
- GV kết luận: *Trường học có nhiều hoạt động tập thể để kết nối học sinh với cộng đồng và xã hội. Khi tham gia các hoạt động này, em học được nhiều điều bổ ích, khám phá cuộc sống xung quanh và biết yêu thương, chia sẻ với mọi người.*

Hoạt động nối tiếp sau bài học:

- Nhận xét tiết học.
- GV yêu cầu HS sưu tầm tranh ảnh hoặc thông tin về một số hoạt động xã hội được tổ chức ở trường em.

- HS hoạt động cặp đôi .
- HS báo cáo
- HS lắng nghe GV kết luận.
- HS lắng nghe.

IV. Điều chỉnh sau bài dạy:

.....

.....

.....

CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG HỌC

BÀI 6: CHÚNG EM THAM GIA CÁC HĐXH Ở TRƯỜNG (TIẾT 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức

Sau bài học, HS:

- Nêu được tên và ý nghĩa của một đến hai hoạt động kết nối với xã hội của trường học (ví dụ: hoạt động bảo vệ môi trường, hoạt động truyền thông về an toàn giao thông, hoạt động ủng hộ đồng bào bị thiên tai, ...), mô tả được hoạt động đó.

Giaon.link – Tự nhiên xã hội 3 – Chân trời sáng tạo

- Nhận xét được về sự tham gia của HS trong các hoạt động đó.

2. Năng lực:

***Năng lực chung:** Năng lực giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo, tự chủ và tự học.

*** Năng lực riêng:** Biết chia sẻ, nêu ý nghĩa các hoạt động xã hội được tổ chức ở trường mà em đã tham gia.

3. Phẩm chất: Trách nhiệm, chăm chỉ.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

- GV: Các hình trong bài 6 SGK phóng to

- HS: SGK, VBT.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
A. Hoạt động khởi động Mục tiêu: Tạo hứng thú và khơi gợi những hiểu biết đã có của HS về các hoạt động kết nối với xã hội. Cách tiến hành: - GV cho HS giới thiệu về tranh ảnh đã sưu tầm ở tiết 1 - HS dán vào bảng nhóm và trình bày. - GV và HS cùng chia sẻ, trao đổi và nhận xét. - Gv kết luận nhận xét chung, dẫn dắt vào bài mới. B. KHÁM PHÁ Hoạt động 1: Nhận xét, đánh giá hành vi của bạn. Mục tiêu: HS nhận xét được sự tham gia của mọi người trong các hoạt động kết nối xã hội. Cách tiến hành: - GV yêu cầu HS quan sát hình 8,9,10 trong sgk trang 28. - GV hỏi: + Mọi người trong hình đang làm gì?	- Hs giới thiệu - Hs trao đổi, nhận xét - HS quan sát tranh.

+ Em có nhận xét gì về việc làm của mỗi bạn trong các hình?

+ Em đồng tình hay không đồng tình với việc làm của mỗi bạn?

- Cho HS trả lời câu hỏi theo nhóm 4.

- Đại diện nhóm trình bày.

- GV cùng HS nhận xét và rút ra kết luận: *Tham gia hoạt động kết nối xã hội sẽ giúp em phát huy được ý thức và năng lực tự giác, có thêm kiến thức về con người và xã hội, được rèn kỹ năng giao tiếp, ứng xử văn minh, văn hóa.*

Hoạt động 2: Tìm hiểu một số hoạt động xã hội được tổ chức ở trường em

Mục tiêu: HS sưu tầm tranh ảnh, thông tin và chia sẻ về nội dung, ý nghĩa, sự tham gia của các bạn về một số hoạt động xã hội được tổ chức ở trường.

Cách tiến hành:

- HS làm việc theo nhóm đôi.

- HS lựa chọn một hoạt động trong tranh đã sưu tầm mà mình thích nhất, chia sẻ về nội dung, ý nghĩa, sự tham gia của các bạn trong hoạt động đó cho bạn bên cạnh nghe.

- GV mời 3 cặp chia sẻ.

- HS và GV nhận xét.

GV kết luận: *Em tự giác và tích cực tham gia các hoạt động kết nối với xã hội của trường học.*

- GV dẫn dắt để HS nêu được từ khóa của bài:

“Kết nối – Xã hội”.

Hoạt động nối tiếp sau bài học:

- Nhận xét tiết học.

- HS trình bày kết quả trước lớp

- HS lắng nghe

- HS trao đổi và chia sẻ.

- Hs nhận xét, lắng nghe.

- HS lắng nghe.

- GV yêu cầu HS chia sẻ với bạn bè, người thân về các hoạt động kết nối xã hội của trường mà bản thân đã tham gia.

IV. Điều chỉnh sau bài dạy:

.....

.....

.....

CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG HỌC

BÀI 7: TRUYỀN THÔNG CỦA TRƯỜNG EM (TIẾT 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức

Sau bài học, HS:

- Đặt được một số câu hỏi để tìm hiểu về truyền thống của nhà trường.
- Giới thiệu được một cách đơn giản truyền thống của nhà trường.
- Bày tỏ được tình cảm hoặc mong ước của bản thân đối với nhà trường.

2. Năng lực:

***Năng lực chung:** Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

*** Năng lực riêng:** Có hiểu biết về truyền thống của trường.

3. Phẩm chất: Trách nhiệm, chăm chỉ, yêu thương.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

- **GV:** Các hình trong bài 7 SGK phóng to, giấy bìa cứng A0 hoặc bìa lịch cũ.
- **HS:** SGK, VBT, giấy màu, giấy, keo dán.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
A. Hoạt động khởi động Mục tiêu: Tạo hứng thú và khơi gợi để Hs nói được tên một số hoạt động hoặc thành tích của trường em trong năm học trước. Cách tiến hành:	- Cả lớp lắng nghe và chơi.

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: “Ai nhanh, ai đúng”.
- GV chia lớp làm 4 tổ. Yêu cầu mỗi thành viên trong tổ lên bảng viết tên một hoạt động hoặc thành tích của trường trong năm học trước. Tổ nào kể nhiều nhất và đúng nhất thì chiến thắng.
- Gv kết luận nhận xét chung, dẫn dắt vào bài mới “Truyền thống của trường em”.

B. KHÁM PHÁ

Hoạt động 1: Tìm hiểu về truyền thống của trường bạn An

Mục tiêu: HS nhận biết một số đặc điểm về truyền thống của nhà trường.

Cách tiến hành:

- GV yêu cầu HS quan sát hình 1,2 trong sgk trang 30,31; thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi:
 - + Lớp bạn An đang làm gì?
 - + An và các bạn đã biết được những gì về truyền thống ngôi trường của mình?
- GV mời 2-3 cặp HS trình bày kết quả thảo luận.
- GV cùng HS nhận xét và rút ra kết luận: *An và các bạn đã biết được nhiều điều về truyền thống, thành tích vẻ vang của thầy cô và học sinh khi tìm hiểu về truyền thống của nhà trường.*

Hoạt động 2: Tìm hiểu về truyền thống trường em

Mục tiêu: Nêu được một số truyền thống của nhà trường.

Cách tiến hành:

- Giáo viên hướng dẫn học sinh tham quan phòng truyền thống của trường

- HS lắng nghe nhận xét.

- HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi.

- HS trình bày kết quả trước lớp

- HS lắng nghe GV nhận xét

- HS quan sát

Học sinh đặt và trả lời câu hỏi

Giaoan.link – Tự nhiên xã hội 3 – Chân trời sáng tạo

- Giáo viên hướng dẫn học sinh đặt và trả lời câu hỏi để tìm hiểu về truyền thống của nhà trường theo các nội dung gợi ý sau:

+ *Trường thành lập vào năm nào?*

+ *Thầy hoặc cô hiệu trưởng đầu tiên của trường em là ai?*

+ *Nêu những tấm gương giáo viên và học sinh tiêu biểu của trường em.*

+ *Kể các thành tích của nhà trường.*

+ *Trường thường tổ chức các hoạt động truyền thống nào?*

- Giáo viên nhận xét và rút ra kết luận: *Mỗi trường học đều có lịch sử hình thành và phát triển riêng như: năm thành lập trường, thành tích dạy và học, các hoạt động tiêu biểu, ... Phòng truyền thống là nơi lưu giữ và trưng bày hình ảnh, tư liệu, hiện vật về quá trình hình thành, phát triển của nhà trường.*

Hoạt động nối tiếp sau bài học:

- Nhận xét tiết học.

- GV yêu cầu HS sưu tầm tranh ảnh hoặc thông tin về truyền thống của trường em.

- Hs nhận xét, lắng nghe.

- HS lắng nghe.

IV. Điều chỉnh sau bài dạy:

.....
.....
.....

CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG HỌC

BÀI 6: TRUYỀN THỐNG CỦA TRƯỜNG EM (TIẾT 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức

Sau bài học, HS:

- Đặt được một số câu hỏi để tìm hiểu về truyền thống của nhà trường.
- Giới thiệu được một cách đơn giản truyền thống của nhà trường.
- Bày tỏ được tình cảm hoặc mong ước của bản thân đối với nhà trường.

2. Năng lực:

**Năng lực chung:* Năng lực giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo, tự chủ và tự học.

** Năng lực riêng:* Biết chia sẻ, nêu ý nghĩa các truyền thống của trường mà em học.

3. Phẩm chất: Trách nhiệm, chăm chỉ.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

- **GV:** Các hình trong bài 7 SGK phóng to, giấy bìa cứng A0 hoặc bìa lịch cũ.
- **HS:** SGK, VBT, giấy màu, giấy, keo dán.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
A. Hoạt động khởi động Mục tiêu: Tạo hứng thú và khơi gợi những hiểu biết đã có của HS về các hoạt động truyền thống của trường. Cách tiến hành:	

- GV cho HS hát Bài: Em yêu trường em”

- Gv kết luận nhận xét chung, dẫn dắt vào bài mới.

B. KHÁM PHÁ

Hoạt động 1: Giới thiệu về truyền thống của trường em.

Mục tiêu: HS giới thiệu được một cách đơn giản về truyền thống của nhà trường.

Cách tiến hành:

- GV cho học sinh trưng bày tranh, ảnh hoặc trình bày thông tin về truyền thống nhà trường mà các em đã sưu tầm được ở tiết 1.

- GV cho học sinh thảo luận nhóm, chia sẻ về truyền thống của trường em.

- Đại diện nhóm trình bày.

- GV cùng HS nhận xét và rút ra kết luận: *Các hoạt động truyền thống được tổ chức hằng năm ở trường là những hoạt động tiêu biểu về văn hóa và thể thao.*

Hoạt động 2: Chia sẻ theo chủ đề “ Trường học em yêu”

Mục tiêu: Bày tỏ được tình cảm hoặc mong ước của bản thân đối với nhà trường.

Cách tiến hành:

- Giáo viên tổ chức cho học sinh thảo luận nhóm và hoàn thành nhiệm vụ: Viết vào tờ giấy màu những từ hoặc câu ngắn thể hiện , mong ước của em về ngôi trường đang học. Dán vào ô phù hợp trên tờ bìa.

- GV mời học sinh trình bày.

- HS và GV nhận xét.

- Hs hát

- Hs trao đổi, nhận xét

- HS quan sát tranh.

-HS thảo luận.

- HS trình bày kết quả trước lớp

- HS lắng nghe

- HS viết vào tờ giấy màu.

-Đại diện nhóm trình bày.

- Hs nhận xét, lắng nghe.

GV kết luận: *Chúng em giữ gìn và phát huy truyền thống của nhà trường bằng những việc làm có ý nghĩa.*

- GV dẫn dắt để HS nêu được từ khóa của bài: “Lịch sử - Thành tích – Truyền thống”.

Hoạt động nối tiếp sau bài học:

- Nhận xét tiết học.
- GV yêu cầu HS quan sát các hoạt động ở trường của em và kể với người thân hoặc bạn bè cùng nghe

- HS lắng nghe.

IV. Điều chỉnh sau bài dạy:

.....

.....

.....

CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG HỌC

BÀI 7: TRUYỀN THỐNG CỦA TRƯỜNG EM (TIẾT 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức

Sau bài học, HS:

- Đặt được một số câu hỏi để tìm hiểu về truyền thống của nhà trường.
- Giới thiệu được một cách đơn giản về truyền thống của nhà trường.
- Bày tỏ được tình cảm hoặc mong ước của bản thân đối với nhà trường.

2. Năng lực:

***Năng lực chung:** Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

*** Năng lực riêng:** Thể hiện được sự quan tâm, chăm sóc, yêu thương của bản thân với các thế hệ trong gia đình.

3. Phẩm chất: Nhân ái, chăm chỉ.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

- **GV:** Các hình ảnh trong bài 7 SGK phóng to, giấy bìa cứng A0 hoặc bìa lịch cũ.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG *Mục tiêu: Tạo hứng thú và khơi gợi những hiểu biết để HS nói được tên một số hoạt động hoặc thành tích của trường em trong năm học trước. *Cách tiến hành: - GV tổ chức cho HS tên các hoạt động hoặc thành tích của trường em trong năm học trước. - GV nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài học “Truyền thống của trường em” (Tiết 1). B. KHÁM PHÁ Hoạt động 1: Tìm hiểu về truyền thống của trường bạn An. *Mục tiêu: HS nhận biết một số đặc điểm về truyền thống của nhà trường. *Cách tiến hành: - GV yêu cầu HS quan sát hình 1,2 trong SGK trang 30,31 - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm đôi để trả lời câu hỏi.	- 2- 3 HS kể theo ý hiểu của bản thân. Ví dụ: + Có 12 học sinh giỏi cấp huyện và 5 học sinh giỏi cấp thành phố. + Đạt giải nhì hội giao lưu "Văn hay - chữ tốt" + Xếp loại xuất sắc phong trào "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực". - HS lắng nghe. - HS lắng nghe. - HS thảo luận nhóm đôi.



- GV theo dõi, hỗ trợ
- GV gọi HS đứng dậy trình bày câu trả lời
- + *Lớp của bạn An đang làm gì ?*

+ *An và các bạn đã biết được những gì về truyền thống ngôi trường của mình?*

- GV gọi HS nhận xét

=> GV rút ra kết luận: *An và các bạn đã biết được nhiều điều về truyền thống, thành tích về*

- HS trả lời.
- Lớp An đang đi tham quan phòng truyền thống của trường.
- An và các bạn đã biết được về truyền thống ngôi trường của mình là:
 - + Thời gian thành lập trường: được 53 năm rồi.
 - + Những hiệu trưởng của nhà trường qua các thời kì.
 - + Danh hiệu cao quý và những giải thể dục thể thao của trường.
 - + Hoạt động truyền thống của trường: giúp bạn vượt khó, giúp đỡ người khuyết tật.
- HS nhận xét
- HS lắng nghe
- HS quan sát tranh, tìm câu trả lời

vang của thầy cô khi tìm hiểu về truyền thống của trường em.

Hoạt động 2: Tìm hiểu về truyền thống của nhà trường.

***Mục tiêu:** HS *Nêu được một số truyền thống của nhà trường.*

***Cách tiến hành:**

- GV hướng dẫn HS tham quan phòng truyền thống của trường.
- GV hướng dẫn HS thảo luận nhóm:
 - + Trường được thành lập năm nào?
 - + Thầy và cô hiệu trưởng của trường em là ai?
 - + Nêu những tấm gương GV và HS tiêu biểu của trường em?
 - + Kể các thành tích của nhà trường?
 - + Trường thường tổ chức các hoạt động truyền thống nào?

- GV quan sát, hỗ trợ các nhóm.
- GV tổ chức cho các nhóm trình bày ý kiến.
=> GV nhận xét, kết luận: *Mỗi trường học đều có lịch sử hình thành và phát triển riêng như: năm thành lập trường, thành tích dạy và học, các hoạt động tiêu biểu...Phòng truyền thống là nơi lưu giữ và trưng bày những hình ảnh, tư liệu, hiện vật về quá trình hình thành, phát triển của nhà trường.*

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI:

- GV yêu cầu HS về nhà sưu tầm tranh ảnh hoặc thông tin về truyền thống của trường em.

- HS cùng GV đi thăm quan

- HS thảo luận nhóm.

- HS trả lời theo ý của bản thân.

- *HS lắng nghe.*

- HS lắng nghe.

IV. Điều chỉnh sau bài dạy:

.....

.....

.....

CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG HỌC

BÀI 7: TRUYỀN THỐNG CỦA TRƯỜNG EM (TIẾT 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức

Sau bài học, HS:

- Đặt được một số câu hỏi để tìm hiểu về truyền thống của nhà trường.
- Giới thiệu được một cách đơn giản về truyền thống của nhà trường.
- Bày tỏ được tình cảm hoặc mong ước của bản thân đối với nhà trường.

2. Năng lực:

***Năng lực chung:** Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

*** Năng lực riêng:** Thể hiện được sự quan tâm, chăm sóc, yêu thương của bản thân với các thế hệ trong gia đình.

3. Phẩm chất: Nhân ái, chăm chỉ.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

- **GV:** Các hình ảnh trong bài 7 SGK phóng to, giấy bìa cứng A0 hoặc bìa lịch cũ.
- **HS:** SGK, VBT, giấy màu, kéo, keo dán.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG *Mục tiêu: Tạo hứng thú và khơi gợi những hiểu biết để HS nói được tên một số hoạt động hoặc thành tích của trường em trong năm học trước. *Cách tiến hành: - GV tổ chức cho HS hát bài hát: “Em yêu trường em”. - GV dẫn dắt vào bài học “Truyền thống của trường em” (Tiết 2). B. KHÁM PHÁ Hoạt động 1: Giới thiệu về truyền thống của trường em.	- HS hát - HS lắng nghe.

***Mục tiêu:** HS giới thiệu được một cách đơn giản về truyền thống của nhà trường.

***Cách tiến hành:**

- GV tổ chức cho HS trưng bày tranh, ảnh hoặc trình bày thông tin về truyền thống của nhà trường mà em đã sưu tầm được ở nhà theo nhóm.

- GV theo dõi, hỗ trợ

- GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm.

- GV gọi HS nhận xét

- GV rút ra kết luận: *Các hoạt động truyền thống được tổ chức hằng năm ở trường là những hoạt động tiêu biểu về văn hóa và thể thao.*

C. VẬN DỤNG

Hoạt động 1: Chia sẻ theo chủ đề “ Trường học em yêu”

***Mục tiêu:** Bày tỏ được tình cảm hoặc mong ước của bản thân đối với nhà trường.

***Cách tiến hành:**

- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm hoàn thành phiếu học tập:

- GV nêu yêu cầu: Viết vào mỗi tờ giấy màu những từ hoặc câu ngắn thể hiện tình cảm, mong ước của em về ngôi trường của mình. Dán tờ giấy màu vào ô phù hợp trên bìa cứng.

- GV quan sát, hỗ trợ HS.

- GV tổ chức cho các nhóm bày tỏ ý tình cảm của mình.

- GV nhận xét, kết luận: *Mỗi HS chúng ta cần có ý thức giữ gìn và phát huy truyền thống của nhà trường bằng những việc làm có ý nghĩa.*

- GV hướng dẫn để HS tìm hiểu các từ khóa: “Lịch sử - Thành tích – Truyền thống”.

+ Lịch sử là gì?

+ Thành tích là gì?

- HS thảo luận nhóm để trình bày sản phẩm ra giấy A0.

- Các nhóm treo sản phẩm của nhóm mình trên góc học tập của nhóm

- HS nhận xét

- HS lắng nghe

- HS quan sát tranh, tìm câu trả lời

- HS thảo luận nhóm.

- HS bày tỏ tình cảm của bản thân.

- HS lắng nghe.

- HS trả lời

+ Những việc trải qua của một dân tộc được ghi chép lại.

+ **Công lao ghi được, đạt được: Thành tích cách mạng.**

+ Truyền thống là gì?

- GV nhận xét, chốt.

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI:

- GV yêu cầu HS quan sát các hoạt động ở trường của em và kể cho người thân nghe về các hoạt động ở trường của em.

- GV nhắc HS về nhà chuẩn bị bài tiếp theo.

+ Có tính chất lâu đời, truyền từ đời nọ sang đời kia.

- HS lắng nghe.

IV. Điều chỉnh sau bài dạy:

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

MÔN: TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI - LỚP 3

CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG HỌC

Bài 8 : **THỰC HÀNH GIỮ AN TOÀN VỆ SINH TRƯỜNG HỌC**

(TIẾT 1/4) SGK/Trang 34, 35

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức

Sau bài học, HS:

- Thực hành khảo sát về sự an toàn trong khuôn viên nhà trường hoặc khu vực xung quanh trường
- Có ý thức giữ gìn và làm được số việc phù hợp để giữ vệ sinh trường học và khu vực xung quanh trường
- Bày tỏ được tình cảm hoặc mong ước của bản thân đối với nhà trường.

2. Năng lực:

***Năng lực chung:** Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

*** Năng lực riêng:** Thể hiện được sự quan tâm, chăm sóc, yêu thương của bản thân với nhà trường.

3. Phẩm chất: Nhân ái, chăm chỉ.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

- **GV:** Giáo án Ppt, các hình trong bài 8 SGK, phiếu khảo sát an toàn trường học, link bài hát “Em yêu trường em” https://youtu.be/i7ulCXbG_3I
- **HS:** SGK, VBT, mũ, bút, khẩu trang, găng tay.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
A. Hoạt động khởi động	

- **Mục tiêu:** Tạo hứng thú và khơi gợi để HS nói được về sự an toàn và sạch sẽ của trường học.

Cách tiến hành:

- GV tổ chức cho HS cùng hát bài “ Em yêu trường em”.
- GV nêu câu hỏi, yêu cầu HS trả lời:
- GV tổ chức cho HS trả lời nhanh câu hỏi. Trường em đang học có sạch sẽ và an toàn không? Vì sao ?

VD: Trường em vừa được sửa lại sau thời gian nghỉ hè, các vết nứt vỡ ở trên tường và cửa đã được sửa lại hoặc thay mới. Tuy nhiên, vì quãng thời gian nghỉ khá lâu nên bàn ghế bám bụi, sân trường đầy lá rơi. Nhìn chung, trường em an toàn nhưng chưa sạch sẽ.

- GV khuyến khích HS chia sẻ câu trả lời trước lớp
- GV nhận xét chung.
- GV dẫn dắt vào bài học “Thực hành: Giữ an toàn và vệ sinh trường học”

- Cả lớp hát

https://youtu.be/i7ulCXbG_3I

- HS đọc câu hỏi, đưa ra câu trả lời:

- HS trình bày câu trả lời trước lớp.

- HS lắng nghe nhận xét.

B. KHÁM PHÁ

Hoạt động 1 : *Tìm hiểu về an toàn trong trường học*

Mục tiêu: HS nêu được tình huống không an toàn trong trường học

Cách tiến hành:

- GV yêu cầu Hs quan sát hình 1,2,3 trong SGK trang 34, thảo luận nhóm 2 và kể lại câu chuyện của bạn Nam theo hình
- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và trả lời các câu hỏi:

- HS quan sát tranh, tìm câu trả lời

+ Chuyện gì xảy ra với bạn Nam trong giờ ra chơi? Vì sao?

+ Em học được điều gì từ câu chuyện của bạn Nam?

- *Bạn Nam trong lúc đùa nghịch với các bạn đã chạy vào chỗ nắp cống bị vỡ dẫn đến trẹo chân. Các bạn đã đưa Nam đến phòng y tế của trường để băng bó kịp thời.*

- *Bài học: em nên giữ gìn của công và giữ vệ sinh khu vực trường học để không làm ảnh hưởng đến những người xung quanh.*

- GV mời 2 đến 3 cặp HS báo cáo trước lớp

- HS và GV cùng nhau nhận xét, rút ra kết luận

* **Kết luận:** Nam và các bạn chơi rượt đuổi ở sân trường. Nam bị tay nạn do trượt chân vào chỗ tấm đan bị vỡ. Các bạn đưa Nam đến phòng y tế.

=> Để đảm bảo an toàn, em nên vui đùa nhẹ nhàng cần quan sát và chơi những nơi an toàn.



- HS trình bày kết quả trước lớp.

- HS lắng nghe GV nhận xét

Hoạt động 2: Chuẩn bị khảo sát về sự an toàn trong khuôn viên nhà trường hoặc khu vực xung quanh trường

- **Mục tiêu:** Nêu được những việc cần làm và những lưu ý khi khảo sát sự an toàn trong khuôn viên nhà trường hoặc khu vực xung quanh trường

Cách tiến hành:

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 để chuẩn bị khảo sát về sự an toàn trong khuôn viên nhà trường hoặc khu vực xung quanh trường

HS thảo luận nhóm 4

- HS thực hiện ghi chép trên phiếu khảo sát, tìm câu trả lời..

PHIẾU KHẢO SÁT AN TOÀN TRƯỜNG HỌC

- HS nêu được một số việc cần chuẩn bị khảo sát: Một số vật dụng như nón nếu ra sân, phiếu khảo sát, bút, lập kế hoạch, phân công nhiệm vụ

- GV mời 2 đến 3 cặp HS báo cáo trước lớp
- HS và GV cùng nhận xét, rút ra kết luận

*** Kết luận:** Khảo sát các khu vực xung quanh trường là việc làm cần thiết nhằm phát hiện những thiết bị, khu vực không an toàn để sửa chữa, phòng tránh tai nạn

NHÓM:

Khu vực khảo sát	Thực trạng	Nguyên nhân	Đề xuất Giải pháp
Hàng rào	?	?	?
Nơi để tủ điện	?	?	?
?	?	?	?

- Đại diện nhóm lên bảng trình bày theo sơ đồ.
- HS nghe GV nhận xét, kết luận.

Hoạt động 3: Hoạt động tiếp nối sau bài học

Mục tiêu: HS liên hệ được các hoạt động thực tế đảm bảo an toàn trong trường học hoặc xung quanh trường học của em.

Cách tiến hành:

- GV cho HS làm việc cặp đôi, hỏi - đáp nhau
- GV mời các cặp HS lên hỏi - đáp trước lớp. So sánh các thể hệ trong gia đình mình và bạn.
- GV kết luận: Cho HS nhắc lại ghi nhớ trong sách giáo khoa trang 35

- HS hoạt động cặp đôi hỏi – đáp
- HS lên bảng thực hiện hoạt động đối – đáp
- HS lắng nghe GV kết luận.



Khảo sát các khu vực xung quanh trường là việc làm cần thiết nhằm phát hiện những thiết bị, khu vực không an toàn để sửa chữa, phòng tránh tai nạn.

GV nhận xét chung tiết học, khen các nhóm, các cá nhân học tập tốt cá nhân có tiến bộ trong học tập

- HS lắng nghe

Dặn dò: Về nhà ôn lại bài

Chuẩn bị bài: “Thực hành: Giữ an toàn và vệ sinh trường học” Tiết 2/36

IV. Điều chỉnh sau bài dạy:

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

MÔN: TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI - LỚP 3

CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG HỌC

Bài 8 : **THỰC HÀNH GIỮ AN TOÀN VỆ SINH TRƯỜNG HỌC**

(TIẾT 2/4) SGK/Trang 36

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức

Sau bài học, HS:

- Thực hành khảo sát về sự an toàn trong khuôn viên nhà trường hoặc khu vực xung quanh trường
- Có ý thức giữ gìn và làm được số việc phù hợp để giữ vệ sinh trường học và khu vực xung quanh trường
- Bày tỏ được tình cảm hoặc mong ước của bản thân đối với nhà trường.

2. Năng lực:

***Năng lực chung:** Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

*** Năng lực riêng:** Thể hiện được sự quan tâm, chăm sóc, yêu thương của bản thân với nhà trường.

3. Phẩm chất: Nhân ái, chăm chỉ.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

- **GV:** Giáo án Ppt, các hình trong bài 8 SGK, phiếu khảo sát an toàn trường học, link bài hát “Ngôi trường thân thiện” karaoke <https://youtu.be/FR2CYtQI4Vg>

Có lời: <https://youtu.be/RsktdYqVp1s>

- **HS:** SGK, VBT, nón, bút, khẩu trang, găng tay.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
A. Hoạt động khởi động	

- **Mục tiêu:** Tạo hứng thú và khơi gợi những hiểu biết đã có của HS về việc chuẩn bị để thực hiện khảo sát sự an toàn trong khung viên nhà trường hoặc khu vực xung quanh trường

Cách tiến hành:

- GV tổ chức cho HS cùng hát bài “ Ngôi trường thân thiện”.

Hôm nay, chúng ta sẽ cùng “Thực hành: Giữ an toàn và vệ sinh trường học”

- GV phỏng vấn nhanh HS các câu hỏi:

+ Em đã chuẩn bị gì để đi khảo sát?

- GV và HS cùng chia sẻ, trao đổi và nhận xét.

+ Em muốn khảo sát ở khu vực nào?

- GV nhận xét, chia đội đi khảo sát.

- GV dẫn dắt vào bài học “Thực hành: Giữ an toàn và vệ sinh trường học”

- Cả lớp hát

karaoke <https://youtu.be/FR2CYtQI4Vg>

Có lời: <https://youtu.be/RsktdYqVp1s>

- HS đọc câu hỏi, đưa ra câu trả lời:

* Khi khảo sát, em cần:

- Trang phục gọn gàng.
- Khẩu trang
- Phiếu khảo sát, bút.
- Không chạy nhảy, leo trèo, đùa nghịch.

HS nêu tự do.

- HS lắng nghe nhận xét.

B. KHÁM PHÁ

Hoạt động : *Thực hành khảo sát an toàn trong trường học*

Mục tiêu: HS thực hành khảo sát về sự an toàn trong khuôn viên nhà trường hoặc khu vực xung quanh trường và ghi chép kết quả khảo sát được vào phiếu.

Cách tiến hành:

- GV yêu cầu HS quan sát hình 5,6,7,8 trong SGK trang 36 để thảo luận nhóm 4, phân tích những khu vực cần khảo sát theo gợi ý của mỗi hình.

- GV yêu cầu HS nêu thêm những khu vực cần khảo sát (không có trong hình) như: vườn trường, sân bóng....

- HS quan sát tranh, tìm câu trả lời

- GV cho HS đọc lại những yêu cầu cần lưu ý khi khảo sát:

+ Quan sát kỹ và cẩn thận.

+ Đánh giá sự an toàn.

+ Ghi nhận những khu vực chưa an toàn.

+ Giữ vệ sinh,

- GV yêu cầu HS chia nhóm đi khảo sát theo khu vực.

- VD: Chia nhóm và các khu vực khảo sát

* Nhóm 1: Phòng học (bàn ghế, cửa sổ, trần nhà,...) và khu vực xung quanh (cầu thang, hành lang, biển báo,...)

* Nhóm 2: Sân chơi, bãi tập, dụng cụ thể thao,...

* Nhóm 3: Các khu vệ sinh

- GV mời 2 đến 3 cặp HS báo cáo trước lớp

- HS và GV cùng nhau nhận xét, rút ra kết luận

* Kết luận: Khi thực hành quan sát, em nhớ quan sát kỹ xung quanh, ghi lại nội dung liên quan đến khảo sát và chú ý đảm bảo an toàn.



- HS đọc lại những yêu cầu cần lưu ý khi khảo sát:

- Lớp lắng nghe GV phân công, ghi chép.

- HS chọn nhóm trưởng.

- Nhóm trưởng phân công công việc.

- HS thực hành khảo sát

HS báo cáo:

VD: *Còn nhiều rác trong bồn cỏ.*

Có nước đọng vũng trong chai, lon .. sẽ là nơi sinh sản của muỗi

C. Hoạt động : Hoạt động tiếp nối sau bài học

Mục tiêu: HS liên hệ được các hoạt động thực tế đảm bảo an toàn trong trường học hoặc xung quanh trường học của em trong quá trình khảo sát.

Cách tiến hành:

- GV cho HS làm việc cặp đôi, hỏi - đáp nhau

Nhìn vào phiếu khảo sát của nhóm 1, em hãy đề xuất giải pháp hạn chế rủi ro:

- Kiểm tra cơ sở vật chất của lớp học thường xuyên.
- Kiểm tra các thiết bị điện.
- Các khu vực như cây cảnh, tường nếu phát hiện có dấu hiệu gãy và nứt thì cần báo ngay cho bác bảo vệ hoặc thầy cô giáo.

- GV mời các cặp HS lên hỏi - đáp trước lớp.

- GV kết luận: Cho HS nhắc lại ghi nhớ trong sách giáo khoa trang 36

- HS hoạt động cặp đôi thảo luận.

HS nêu nhận xét:

Các bạn quan sát rất kĩ.

.....

- HS lên bảng nêu nhận xét

- HS lắng nghe



Khi thực hành, các em nhớ quan sát kĩ xung quanh, ghi lại nội dung khảo sát và chú ý đảm bảo an toàn.

GV nhận xét chung tiết học, khen các nhóm, các cá nhân học tập tốt cá nhân có tiến bộ trong học tập

Dặn dò: Về nhà ôn lại bài

Chuẩn bị bài: “Thực hành: Giữ an toàn và vệ sinh trường học” Tiết 3

- HS lắng nghe

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:

.....

.....

.....

Tham khảo

Phiếu khảo sát (nhóm 1)				
Địa điểm	Đối tượng	Thực trạng		Đề xuất
		An toàn	Vệ sinh	
Trần nhà	Quạt trần	Quạt trần không chắc chắn	Bám nhiều bụi	Vệ sinh lớp học thường xuyên.
Cầu thang	Tay nắm	Hơi lung lay	Sạch sẽ	Báo với bác bảo vệ hoặc thầy cô để tu sửa lại cầu thang.
	Sàn nhà	Gạch có vết nứt	Hơi bám bụi bẩn	Lau sàn nhà thường xuyên và sửa lại những nơi có vết nứt.
Hành lang		Không có vết nứt hoặc bong tróc	Vẫn còn rác ở ngoài hành lang	Quét dọn hành lang thường xuyên.
Phòng học		Cửa sổ	Cửa sổ có vết nứt	Sạch sẽ
		Bàn ghế	Chân bàn lung lay	Vẫn có vết vẽ, viết lên bàn học

IV. Điều chỉnh sau bài dạy:

.....

.....

.....

Tự nhiên và xã hội

CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG HỌC

THỰC HÀNH: GIỮ AN TOÀN VÀ VỆ SINH TRƯỜNG HỌC (TIẾT 3,4)

Thời gian thực hiện: ngày tháng năm 202

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức

Sau bài học, HS:

- Thực hành khảo sát về an toàn trong khuôn viên nhà trường hoặc khu vực xung quanh trường.

- HS báo cáo kết quả khảo sát về sự an toàn trong khuôn viên nhà trường hoặc các khu vực xung quanh nhà trường.

- Gv giới thiệu một số phiếu khảo sát thực hiện tốt.

- GV mời HS chia sẻ kết quả khảo sát trước lớp.

- HS và GV cùng nhau nhận xét, đề xuất nội dung cần sửa chữa thiết bị, khu vực không an toàn, rút ra kết luận.

* Kết luận: Khảo sát các khu vực trong và xung quanh trường học, sẽ giúp em và nhà trường phát hiện những nơi nguy hiểm để kịp thời khắc phục và sửa chữa nhằm đảm bảo an toàn cho học sinh học tập và vui chơi.

* Bước 2

- GV tổ chức cho học sinh chia sẻ những việc em sẽ làm để giữ cho trường học an toàn

- HS và GV cùng nhau nhận xét, rút ra kết luận

* Kết luận: Mỗi học sinh cần có ý thức giữ gìn và làm được một số việc phù hợp để giữ trường học an toàn và sạch đẹp.

- HS lắng nghe

- HS chia sẻ khảo sát trước lớp

- HS nhận xét lẫn nhau

- HS lắng nghe

- HS chia sẻ:

+ Cắt tỉa cây cảnh thường xuyên.
+ Bỏ giấy vào thùng rác và xả nước bồn cầu sau khi đi vệ sinh.

+ Bỏ rác vào thùng rác đúng quy định.

+ Quét sân trường.

+ Không dẫm lên cỏ, hoa xung quanh trường.

+ Không vẽ, viết lên bàn học.

+ Không khắc lên cây cảnh.

+ Lau dọn bàn ghế và bảng đen trong lớp trước mỗi buổi học.

- HS lắng nghe

- HS lắng nghe

Hoạt động 2: Thực hành vệ sinh trường học

Mục tiêu: HS làm được một số việc phù hợp để giữ vệ sinh trường học và khu vực xung quanh trường.

Cách tiến hành:

- GV yêu cầu HS quan sát các hình 11, 12, 13 trong SGK trang 38 và thảo luận nhóm, trả lời câu hỏi:

+ Các bạn đang làm gì?

+ Các bạn làm những việc làm đó để làm gì?

- GV dẫn dắt và phân công vị trí cho các nhóm thực hiện vệ sinh trường học

- GV nhấn mạnh lưu ý với các HS “Các em nhớ đội mũ, đeo khẩu trang, găng tay để đảm bảo an toàn khi vệ sinh trường học nhé!”

- GV yêu cầu HS cầu HS cùng ra sân thực hiện vệ sinh các khu vực trong trường theo sự hướng dẫn của thầy, cô (GV, HS đã chuẩn bị sẵn vật dụng làm vệ sinh: chổi, giẻ lau, găng tay, khẩu trang....)

* Kết luận: Em thực hiện giữ an toàn và vệ sinh trường học để môi trường học tập tốt hơn và an toàn.

- GV dẫn dắt để HS nêu được các từ khóa câu bài “ Kế hoạch – Khảo sát”

3. HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP

- HS quan sát tranh và thảo luận trả lời câu hỏi:

+ Các bạn đang làm vệ sinh xung quanh khuôn viên trường học

+ Các bạn làm việc đó để để xung quanh khuôn viên trường để giữ trường học an toàn và sạch đẹp,...

- HS lắng nghe và thực hiện

- HS lắng nghe

- HS lắng nghe và thực hiện

- HS lắng nghe

- HS lắng nghe và thực hiện

- HS lắng nghe và thực hiện

- GV yêu cầu HS thực hành vệ sinh trường học và khu vực xung quang trường học
- Các em về nhà xem lại bài.

IV. Điều chỉnh sau bài dạy:

.....

.....

.....

Tự nhiên và xã hội

CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG HỌC

ÔN TẬP CHỦ ĐỀ TRƯỜNG HỌC (TIẾT 1)

Thời gian thực hiện: ngày tháng năm 202

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức

Sau bài học, HS: Cũng cố được một số kiến thức, kĩ năng của chủ đề Trường học

- Kể lại các hoạt động tiêu biểu, truyền thống ở trường học
- Biết quan sát, khuyến nghị và xử lí tình huống liên quan đến an toàn, vệ sinh trường học

2. Năng lực:

***Năng lực chung:** Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

*** Năng lực riêng:** Biết quan sát, khuyến nghị và xử lí tình huống liên quan đến an toàn, vệ sinh trường học

3. Phẩm chất: Nhân ái, chăm chỉ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Các hình minh họa trong bài 9 SGK phóng to
- HS: SGK, VBT, giấy màu, bút, kéo, hồ dán.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Hoạt động khởi động	

Mục tiêu: Tạo hứng thú và khơi gợi để HS ôn tập lại chủ đề Trường học

Cách tiến hành:

- GV tổ chức cho HS cùng hát, đọc thơ về chủ đề trường em.
- GV dẫn dắt vào bài học “Ôn tập chủ đề Trường học”.

2. KHÁM PHÁ

Hoạt động: Chia sẻ về các hoạt động xã hội của trường em

Mục tiêu: HS chia sẻ một số hoạt động xã hội được tổ chức ở trường

Cách tiến hành:

- GV yêu cầu HS chuẩn bị giấy màu, bút, kéo, hồ dán.
- GV cho HS làm việc nhóm 4 vẽ, viết lên mỗi tờ giấy màu một hoạt động xã hội của trường mà em đã tham gia và thể hiện cảm xúc, mong muốn của em.
- HS giới thiệu và chia sẻ sản phẩm với các bạn
- HS và GV cùng nhau nhận xét, rút ra kết luận
- * Kết luận: Em tích cực tham gia các hoạt động xã hội của trường để lan tỏa yêu thương và học thêm nhiều điều bổ ích.

3. HOẠT ĐỘNG NÓI TIẾP

- Chia sẻ với bố mẹ và người thân về ý nghĩa của các hoạt động xã hội được tổ chức ở trường em.

- Cả lớp hát

- HS lắng nghe

- HS lắng nghe và thực hiện

- HS làm việc nhóm

- HS chia sẻ trước lớp

- HS nhận xét lẫn nhau

- HS lắng nghe

- HS chia sẻ:

IV. Điều chỉnh sau bài dạy:

.....
.....
.....

<https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point>

CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG HỌC

BÀI 9: ÔN TẬP CHỦ ĐỀ TRƯỜNG HỌC (TIẾT 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức

Sau bài học, HS:

- Kể lại các hoạt động tiêu biểu, truyền thống ở trường học.
- Biết quan sát, khuyến nghị và xử lý tình huống liên quan đến an toàn, vệ sinh trường học.

2. Năng lực:

**Năng lực chung:* Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

** Năng lực riêng:* Thể hiện được sự quan tâm, chăm sóc, yêu thương của bản thân với các thế hệ trong gia đình.

3. Phẩm chất: Nhân ái, chăm chỉ.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

- GV: Các hình ảnh trong bài 9 SGK phóng to.
- HS: SGK, VBT, giấy màu, bút, kéo, hồ dán.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG <i>*Mục tiêu:</i> HS vui vẻ và kết nối vào tiết ôn tập. <i>*Cách tiến hành:</i>	

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Tiếp lời theo chủ đề trường học”.
- + GV chia thành lớp thành 4 nhóm.
- + GV hướng dẫn cách chơi: Khi quản trò nói một cụm từ bất kỳ có liên quan đến chủ đề trường học và chỉ định một bạn, ngay lập tức bạn được chỉ định sẽ nói nối tiếp với cụm từ đó để tạo thành câu có ý nghĩa.
- + Ví dụ trường học _ an toàn trong trường học, truyền thống - truyền thống của trường em.
- + GV tổ chức cho HS chơi
- GV nhận xét, tuyên dương.
- GV dẫn dắt vào bài học “Ôn tập chủ đề Trường học tiết 2”.

B. THỰC HÀNH

Hoạt động 1: Giữ gìn và phát huy truyền thống của nhà trường.

***Mục tiêu:** HS có ý thức giữ gìn và phát huy truyền thống của nhà trường.

***Cách tiến hành:**

- GV chia lớp thành 4 nhóm.
- GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi theo các nội dung:
 - + Em sẽ làm gì để giữ gìn và phát huy truyền thống của nhà trường?
 - + Chia sẻ ý kiến của em với các bạn theo gợi ý sau:

Việc nên làm

Ý nghĩa

- HS chia nhóm: mỗi nhóm 5-6 HS
- HS nghe GV hướng dẫn

- HS tham gia chơi
- HS lắng nghe nhận xét.

- HS quan sát tranh, tìm câu trả lời

C. VẬN DỤNG:

Hoạt động 2: Xử lý tình huống

***Mục tiêu:** Biết quan sát, khuyến nghị và xử lý tình huống liên quan đến an toàn, vệ sinh trường học.

***Cách tiến hành:**

- GV chia lớp thành 4 nhóm
- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm quan sát các hình 1,2 trong SGK trang 40 để trả lời câu hỏi.



- + Điều gì có thể xảy ra trong tình huống sau?
- + Nếu có mặt ở đó thì em sẽ làm gì trong mỗi tình huống? Vì sao?

- GV tổ chức cho các nhóm chia sẻ cách xử lý tình huống.

- + Điều gì có thể xảy ra trong tình huống sau?
- + Nếu có mặt ở đó thì em sẽ làm gì trong mỗi tình huống? Vì sao?

- HS quan sát tranh

- HS thực hiện theo hướng dẫn của GV

- HS trả lời theo ý hiểu: nhà vệ sinh có mùi hôi, bị ô nhiễm, bẩn...

- HS trả lời:

+ Hình 1: Em sẽ quay trở lại dội nước để không làm ảnh hưởng đến mọi người.

+ Hình 2: Em sẽ nhắc nhở hai bạn có viên gạch bị vỡ và không nên chạy nhảy đùa nghịch. Nếu bạn chạy vào viên gạch bị vỡ có thể sẽ xảy ra chấn thương, thậm chí ảnh hưởng đến tính mạng của mình.

- GV đưa ra một số giải pháp để phòng tránh tai nạn khi tham gia học tập, vui chơi trong trường: không leo trèo, chạy nhảy, đánh nhau... - GV nhận xét, kết luận: <i>Trường học là nơi để học sinh học tập và vui chơi. Nếu thấy bạn bè vui chơi không an toàn hoặc chưa giữ vệ sinh thì em hãy nhắc nhở nhé.</i> D. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI: - GV yêu cầu HS về nhà tìm hiểu thêm cảnh đẹp quê hương em để chuẩn bị cho bài học tiếp theo.	- HS lắng nghe - HS lắng nghe. - HS lắng nghe.
---	---

IV. Điều chỉnh sau bài dạy:

.....

.....

.....

CHỦ ĐỀ: CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

BÀI 10: DI TÍCH LỊCH SỬ - VĂN HÓA VÀ CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN (TIẾT 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức

Sau bài học, HS:

- Giới thiệu được một di tích lịch sử - văn hóa hoặc cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

- Thể hiện sự tôn trọng và có ý thức giữ gìn vệ sinh khi đi tham quan di tích lịch sử văn hóa hoặc cảnh quan thiên nhiên.

****Năng lực chung:*** Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

3. Phẩm chất: Nhân ái, chăm chỉ.

- **GV:** Tranh, ảnh đoạn phim về một số cảnh quan thiên nhiên, di tích lịch sử văn hóa của địa phương, các hình ảnh trong bài 10 SGK phóng to.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Trang 76

yêu cầu HS cho biết cảnh đẹp hoặc di tích lịch sử đó ở đâu?

- GV nhận xét, tuyên dương.
- GV dẫn dắt vào bài học “Di tích lịch sử - văn hóa và cảnh quan thiên nhiên”.

B. KHÁM PHÁ

Hoạt động 1: Tìm hiểu một số di tích lịch sử

- văn hóa và cảnh quan thiên nhiên.

***Mục tiêu:** HS kể tên được một số di tích lịch sử - văn hóa và cảnh quan thiên nhiên.

***Cách tiến hành:**

- GV chia lớp thành 4 nhóm.
- GV yêu cầu HS quan sát hình 1a, 1b, 2a, 2b trong sgk trang 42 và trả lời câu hỏi:



- GV đặt câu hỏi: *Quan sát hình và trả lời câu hỏi*

+ *Lớp của bạn An đi đâu ? Nơi đó có gì đặc biệt ?*

- HS lắng nghe nhận xét.

- HS quan sát tranh, tìm câu trả lời

-Các bạn lớp An đi tham quan Bến nhà Rồng - nơi Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước. Ở đây các bạn được xem tranh ảnh và tư liệu về lịch sử Việt Nam và nghe thuyết

+ *Lớp của bạn Nam đi đâu? Nơi đó có gì đặc biệt?*

+ *Em đã từng đi đến nơi đó chưa?*

- GV gợi ý:

+ Bến Nhà Rồng: cách đây là nơi Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước. Nơi đây trưng bày rất nhiều hình ảnh về Bác, các hiện vật liên quan đến Bác,... + Cần Giờ : nơi đây có địa điểm du lịch nổi tiếng là đảo khỉ và di tích lịch sử chiến khu Rừng Sác (trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, nơi đây là khu căn cứ cách mạng)

- GV gọi HS đứng dậy trình bày câu trả lời

- GV cùng HS nhận xét và rút ra kết luận: *Đại danh Bến Nhà Rồng, Rừng Sác Cần Giờ là các di tích lịch sử - văn hóa. Đảo khỉ Cần Giờ là quan cảnh thiên nhiên đẹp.*

Hoạt động 2: Suu tầm tranh ảnh về di tích lịch sử - văn hóa hoặc cảnh quan thiên nhiên trên khắp đất nước Việt Nam.

***Mục tiêu:** HS biết tìm kiếm và sưu tầm tranh ảnh về di tích lịch sử - văn hóa hoặc cảnh quan thiên nhiên trên khắp đất nước Việt Nam.

***Cách tiến hành:**

- GV tổ chức cho HS xem một video clip ngắn về một số di tích lịch sử - văn hóa hoặc cảnh quan thiên nhiên trên khắp đất nước Việt Nam. (hoặc xem tranh trong SGK trang 52).

minh về những ngày tháng Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước.

-Các bạn lớp Nam đi tham quan Đảo Khỉ Cần Giờ. Ở đây, các bạn được chơi đùa và quan sát các chú khỉ, đi tham quan bằng thuyền.

- HS trả lời theo ý của bản thân.

- HS trình bày kết quả trước lớp

- HS lắng nghe GV nhận xét

- HS xem clip hoặc quan sát tranh



- GV chia lớp thành 4 nhóm, yêu cầu HS lấy các tranh đã sưu tầm được ở nhà để hoàn thành phiếu học tập.

NHÓM...	
HÌNH ẢNH CÁC DI TÍCH LỊCH SỬ - VĂN HOÁ VÀ CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN	
Di tích lịch sử - văn hoá	Cảnh quan thiên nhiên

- GV quan sát, hỗ trợ các nhóm về cách trình bày.

- GV tổ chức cho các nhóm trình bày.

- GV nhận xét, kết luận: *Đất nước ta có nhiều di tích lịch sử - văn hóa và cảnh quan thiên nhiên. Những địa danh này không chỉ lưu giữ các giá trị lịch sử văn hóa mà còn góp phần phát triển du lịch.*

C. VẬN DỤNG:

Hoạt động 3: Liên hệ thực tiễn.

- HS thực hiện theo hướng dẫn của GV

- Đại diện nhóm lên bảng trình bày theo sơ đồ.

- HS nghe GV nhận xét, kết luận.

***Mục tiêu:** HS giới thiệu được một di tích lịch sử - văn hóa hoặc cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

***Cách tiến hành:**

Bước 1:

- GV cho HS kể nhanh một di tích lịch sử - văn hóa hoặc cảnh quan thiên nhiên ở địa phương mà em biết.

Bước 2:

- GV chia lớp thành các cặp đôi yêu cầu học sinh trao đổi dựa trên các câu hỏi gợi ý sau:

+ Ở địa phương em có những di tích lịch sử văn hóa hoặc cảnh quan thiên nhiên nào?

+ Em đi đến nơi đó khi nào? Đi cùng với ai?

+ Em thích điều gì ở đó? Vì sao?

- Giáo viên quan sát và gợi ý để cho học sinh kể thêm được về các địa danh mà các em nêu.

- GV mời HS lên nói trước lớp

- HS kể

- HS thảo luận cặp đôi.

- HS nói: Ví dụ:

+ Tên: Vườn quốc gia Phong Nha

- Kẻ Bàng.

+ Địa điểm: Quảng Bình.

+ Đặc điểm:

* Hệ thống hang động tuyệt đẹp, kì vĩ và phong phú với Động Phong Nha - nơi được mệnh danh là Thiên Nam đệ nhất động, hang Thiên Đường, động Tiên Sơn,...

* Hệ thống thực vật và động vật đa dạng, phong phú với rất nhiều loài động thực vật quý hiếm và kì lạ có

*** Năng lực chung:** Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

*** Năng lực riêng:** Thể hiện được hiểu biết về một di tích lịch sử - văn hóa hoặc cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

- Biết giữ vệ sinh chung khi tham quan di tích lịch sử - văn hóa hoặc cảnh quan thiên nhiên.

3. Phẩm chất: Nhân ái, chăm chỉ.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

- **GV:** SGK, tranh ảnh về các di tích lịch sử - văn hóa hoặc cảnh quan thiên nhiên.

- **HS:** SGK, VBT.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
A. Hoạt động khởi động Mục tiêu: Tạo hứng thú và khơi gợi những nội dung đã học ở tiết trước. Cách tiến hành: - . - GV nêu câu hỏi, yêu cầu HS trả lời: + <i>Gia đình bạn nhỏ trong bài hát gồm những ai?</i> + <i>Tình cảm của bạn nhỏ đối với các thành viên trong gia đình như thế nào?</i> + <i>Trong gia đình em, ai là người nhiều tuổi nhất? Ai là người ít tuổi nhất?</i> - GV khuyến khích HS chia sẻ câu trả lời trước lớp - GV nhận xét chung, dẫn dắt vào bài học “Các thế hệ trong gia đình”. B. KHÁM PHÁ	- Cả lớp hát - Đọc câu hỏi, đưa ra câu trả lời: + <i>Ba, mẹ, con</i> + <i>Bạn nhỏ yêu thương bố mẹ</i> + <i>Mỗi HS tự liên hệ</i> - Trình bày câu trả lời trước lớp.

Hoạt động 1: Nhận biết cách cư xử phù hợp và không phù hợp với một số tình huống cụ thể

Mục tiêu: HS phân biệt được cách cư xử phù hợp và không phù hợp trong một số tình huống cụ thể.

Cách tiến hành:

- Cho HS quan sát hình 9,10,11 trong SGK trang 44 và cho biết:

+ Đây là di tích lịch sử - văn hóa hoặc cảnh đẹp thiên nhiên nào?

+ Các bạn nhỏ trong mỗi hình đang làm gì?

+ Các em có nhận xét gì về cách cư xử của các bạn trong mỗi hình?

+ Em có nên cư xử như các bạn trong hình không? Vì sao?

- Lắng nghe nhận xét.

- Quan sát tranh, tìm câu trả lời:

+ Hình 9: Đài tưởng niệm.

+ Hình 10: Bia đá ở núi Bài Thơ (Quảng Ninh).

+ Hình 11: Núi Bà Nà (Đà Nẵng).

+ Hình 9: Các bạn nhỏ đang đùa nghịch không chịu xếp hàng.

+ Hình 10: Các bạn nhỏ đang trèo leo lên bia đá.

+ Hình 11: Các bạn nhỏ ăn uống vứt rác bừa bãi tại chỗ ngồi.

+ Cách cư xử của các bạn là không phù hợp và không đúng.

+ Em không đồng tình với việc làm của các bạn trong các hình trên khi tham quan những di tích lịch sử, văn hóa hoặc cảnh quan thiên nhiên vì:

+ Hình 9: hai bạn nam đùa nghịch không xếp hàng gây mất trật tự nơi trang nghiêm và không tôn trọng mọi người.

+ Hình 10: hai bạn nhỏ dẫm lên hiện vật trong khu di tích có thể làm hỏng hóc, trầy xước, nứt vỡ và làm mất giá trị của những hiện vật trưng bày.

- Gọi HS đứng dậy trình bày câu trả lời.
- Gọi HS nhận xét.
- Nhận xét và rút ra kết luận: *Em không nên đùa giỡn, không vẽ bậy và xả rác tại các khu di tích lịch sử - văn hóa hoặc cảnh quan thiên nhiên khi đến tham quan.*

Hoạt động 2: Xử lí tình huống.

Mục tiêu: HS đưa ra được cách xử lí phù hợp trong tình huống thực tiễn.

Cách tiến hành:

- Chia lớp thành 4 nhóm, yêu cầu HS quan sát hình 12 trong SGK trang 44 .(có thể cho HS đóng vai)
- Yêu cầu các em thảo luận nhóm đưa ra cách ứng xử phù hợp với tình huống đó với nhiều hình thức khác nhau.
- Gọi HS nhận xét.
- Nhận xét, tuyên dương.

Hoạt động 3: Tuyên truyền bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa và cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

Mục tiêu: HS thiết kế được băng ron, khẩu hiệu...để tuyên truyền bảo vệ di tích lịch sử -

+ Hình 11: hai bạn nhỏ vứt rác làm mất vệ sinh công cộng, làm ảnh hưởng đến những người tham quan khác

- Thực hiện.

- Nếu em là các bạn trong hình em sẽ không trèo qua hàng rào để vào chơi và nhắc nhở các bạn không nên động vào những tấm bia vì có thể làm trầy xước, vỡ, nứt gãy và làm mất giá trị lịch sử, văn hóa tại khu di tích
- Nhận xét.

văn hóa và cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

Cách tiến hành:

- Chia lớp thành các tổ và yêu cầu mỗi tổ chuẩn bị các dụng cụ, vật liệu: bút màu, kéo, giấy, hồ dán...
- Giao nhiệm vụ: cùng bạn thiết kế băng ron, khẩu hiệu,...theo chủ đề “ Bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa và cảnh quan thiên nhiên ở địa phương”
- GV quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành sản phẩm.
- Gọi đại diện nhóm trình bày sản phẩm.
- Gọi HS nhận xét sản phẩm của nhóm bạn.
- Nhận xét, tuyên dương.

* Kết luận: Em cần thể hiện thái độ tôn trọng, lịch sự và giữ vệ sinh khi đi tham quan các di tích lịch sử - văn hóa và cảnh quan thiên nhiên.

C. HOẠT ĐỘNG NÓI TIẾP SAU BÀI HỌC.

- Yêu cầu HS tiếp tục hoàn thành sản phẩm tuyên truyền bảo vệ, giữ gìn di tích lịch sử - văn hóa và cảnh quan thiên nhiên, trưng bày sản phẩm ở góc học tập của lớp.

- Lắng nghe và chuẩn bị.

- Thực hiện.

- Trình bày.

- Nhận xét.

- Lắng nghe.

IV. Điều chỉnh – bổ sung sau tiết dạy:

.....

.....

.....

CHỦ ĐỀ: CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

BÀI 11: Hoạt động sản xuất ở địa phương em (tiết1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức

Sau bài học, HS:

- Kể được tên sản phẩm và lợi ích của một số hoạt động sản xuất ở địa phương.
- Trình bày, giới thiệu được một trong số các sản phẩm của địa phương dựa trên các thông tin, tranh ảnh, vật thật... sưu tầm được.

2. Năng lực:

**Năng lực chung:* Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

** Năng lực riêng:* Thể hiện được hiểu biết về các sản phẩm, hoạt động sản xuất ở địa phương.

3. Phẩm chất: Nhân ái, chăm chỉ.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

- GV: Kế hoạch bài dạy, SGK, tranh ảnh, video về các hoạt động sản xuất.
- HS: SGK, VBT.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
A. Hoạt động khởi động Mục tiêu: Tạo hứng thú và khơi gợi những nội dung đã học ở tiết trước. Cách tiến hành: - GV tổ chức đồ vui: Nghề gì cần đến đục, cưa Làm ra giường, tủ, sớm trưa bé cần? (là nghề gì?) - Gọi HS trả lời. - Gọi HS kể thêm một số nghề mà các em biết.	- Trả lời - Lắng nghe.

- GV nhận xét chung, dẫn dắt vào bài học

“Hoạt động sản xuất ở địa phương em “

B. KHÁM PHÁ

Hoạt động 1: tìm hiểu về các hoạt động sản xuất.

Mục tiêu: HS kể được một số tên các hoạt động sản xuất.

Cách tiến hành:

- Chia lớp thành các nhóm đôi, yêu cầu HS quan sát hình 1,2,3 SGK trang 46 và kể tiếp câu chuyện theo hình dựa vào các gợi ý:
+ *Bạn Nam và ông đang đi đâu?*

+ *Trên đường đi, bạn Nam và ông nhìn thấy những hoạt động sản xuất nào?*

- Gọi HS đứng dậy trình bày câu trả lời.
- Gọi HS nhận xét.
- Nhận xét và rút ra kết luận: Mỗi địa phương có những hoạt động sản xuất khác nhau như chế biến sữa, trồng rau, đóng bàn ghế...

Hoạt động 2: Tìm hiểu lợi ích của các hoạt động sản xuất.

- Lắng nghe .

- Thực hiện yêu cầu:

-Kể chuyện: Trên đường đi học về, ông và Nam đã đi qua nhà máy sữa và người ta chở sữa từ trang trại vào nhà máy. Khi đi qua cánh đồng gần nhà, ông và Nam gặp dì Sáu đang tưới rau. Khi về đến gần nhà, ông và Nam đi qua xưởng mộc của bác Tân và thấy các anh công nhân đang đóng bàn ghế.

-Những hoạt động sản xuất mà Nam và ông đã nhìn thấy là: sản xuất sữa, trồng rau, làm mộc.

Mục tiêu: HS nêu được lợi ích của các hoạt động sản xuất.

Cách tiến hành:

- Chia lớp thành 4 nhóm, yêu cầu HS quan sát hình 4,5,6,7,8 trong SGK trang 47 và trả lời các câu hỏi.

+ Nói tên và sản phẩm của các hoạt động sản xuất trong mỗi hình.

+ Hoạt động đó mang lại lợi ích gì?

- Gọi HS trình bày

+ Đây là các hoạt động sản xuất gì?

- Gọi HS nhận xét.

- Nhận xét, kết luận: Hoạt động sản xuất nông nghiệp gồm trồng trọt, chăn nuôi, trồng rừng, nuôi trồng hoặc khai thác thủy hải sản... các hoạt động sản xuất này chủ yếu cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người, nguyên liệu cho sản xuất công nghiệp và xuất khẩu.

- Thực hiện.

+ Tên và sản phẩm của các hoạt động sản xuất trong mỗi hình:

Hình 4: Trồng cây ăn quả: các loại trái cây.

Hình 5: Nuôi lợn: thịt

Hình 6: Trồng rừng: gỗ

Hình 7: Nuôi cá: cá.

Hình 8: Trồng lúa: gạo

+ Lợi ích: Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người.

+ Hoạt động sản xuất nông nghiệp.

- Nhận xét.

- Lắng nghe.

- Thực hiện.

Hoạt động 3: Liên hệ bản thân.

Mục tiêu: HS chia sẻ được với bạn những hoạt động sản xuất nông nghiệp có tại địa phương và những sản phẩm do hoạt động sản xuất đó làm ra.

Cách tiến hành:

- Cho HS thảo luận nhóm đôi kể cho nhau nghe về các hoạt động sản xuất nông nghiệp có tại địa phương. Đồng thời kể tên các sản phẩm do các hoạt động sản xuất đó làm ra.

- Gợi ý:

+ Xung quanh nơi em ở có hoạt động trồng trọt, chăn nuôi... nào không?

+ Hoạt động đó sản xuất ra sản phẩm nào?

+ Hoạt động sản xuất đó mang lại lợi ích gì cho địa phương?

- GV quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành.

- Gọi 3, 4 HS trình bày.

- Gọi HS nhận xét.

- Nhận xét, tuyên dương.

C. HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP SAU BÀI HỌC.

- Yêu cầu HS quan sát và tìm hiểu thêm các hoạt động sản xuất khác (thủ công, công nghiệp) tại địa phương. Sưu tầm một số tranh ảnh về các hoạt động sản xuất thủ công, công nghiệp tại địa phương.

- Trình bày.
- Nhận xét.
- Lắng nghe.

- Thực hiện.

- Trình bày
- Nhận xét.
- Lắng nghe.

- Lắng nghe.

CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH

BÀI 1: Hoạt động sản xuất ở địa phương em (TIẾT 3)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức

Sau bài học, HS:

- Tạo hứng thú và khơi gợi lại nội dung học tập của tiết 1, 2

2. Năng lực:

**Năng lực chung:* Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

** Năng lực riêng:* Trình bày khoa học các sản phẩm của nhóm

3. Phẩm chất: Chăm chỉ, đoàn kết, yêu quê hương.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

- **GV:** Phim, hình ảnh mở rộng về các hoạt động sản xuất ở địa phương

- **HS:** Thông tin , tranh ảnh vật thật,... về một số sản phẩm của các hoạt động sản xuất tại địa phương.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
A. Hoạt động khởi động (2-3p) Mục tiêu: Tạo hứng thú và khơi gợi những hiểu biết đã có của HS về các thành viên trong gia đình để dẫn dắt vào bài học mới. Cách tiến hành: - GV chia lớp thành 2 nhóm, tổ chức cho HS thi đua kể tên các hoạt động sản xuất ở địa phương.	- Học sinh thi đua kể tên các hoạt động sản xuất ở địa phương

- Nhóm nào kể được được nhiều tên hoạt động sản xuất ở địa phương hơn thì nhóm đó chiến thắng. - GV nhận xét chung, dẫn dắt vào bài học. B. KHÁM PHÁ (15-20p) Hoạt động 1: Tìm hiểu thực tế và thu thập thông tin ,tranh ảnh vật thật,... về một số sản phẩm của các hoạt động sản xuất tại địa phương Mục tiêu: Học sinh tham gia tìm hiểu thực tế và thu thập được các thông tin, tranh ảnh, vật thật,... về một số sản phẩm do các hoạt động sản xuất tại địa phương làm ra. Cách tiến hành: -Chuẩn bị: HS tìm hiểu ở nhà một hoạt động sản xuất tại địa phương, thu thập thông tin, tranh ảnh hoặc vật thật về các sản phẩm của hoạt động sản xuất đó tại địa phương. - GV Chia lớp thành các tổ hoặc các nhóm 6-8 theo các bảng nội dung đã được hướng dẫn: + <i>Nhóm sản phẩm của hoạt động sản xuất công nghiệp.</i> + <i>Nhóm sản phẩm của hoạt động sản xuất nông nghiệp.</i>	- HS lắng nghe. -Học sinh lấy sản phẩm đã chuẩn bị: -Học sinh lắng nghe . - HS di chuyển về nhóm
--	--

+ <i>Nhóm sản phẩm của hoạt động sản xuất thủ công.</i> Hoạt động 2: Trưng bày sản phẩm và báo cáo kết quả làm việc của nhóm . .Mục tiêu: Học sinh biết cách trình bày kết quả thu thập được và chia sẻ với bạn bạn. Cách tiến hành: - GV tổ chức cho học sinh trưng bày theo các góc sau: + <i>Góc sản phẩm của hoạt động sản xuất công nghiệp.</i> + <i>Góc sản phẩm của hoạt động sản xuất nông nghiệp.</i> + <i>Góc sản phẩm của hoạt động sản xuất thủ công.</i> -Giáo viên tổ chức cho học sinh trình bày, nhận xét. - GV nhận xét, kết luận: Có nhiều hoạt động sản xuất khác nhau ở mỗi địa phương. Các hoạt động sản xuất tạo ra sản phẩm phục vụ đời sống con người và góp phần phát triển kinh tế của địa phương. *Hoạt động tiếp nối sau bài học: giáo viên dẫn dắt để học sinh Nêu được các từ khóa của	- HS tổng hợp lại các thông tin, tranh ảnh, vật thật,... đã thu thập được để làm bài báo cáo. - HS trình bày kết quả trước lớp - HS lắng nghe GV nhận xét, bổ sung
--	---

bài: “Hoạt động sản xuất- Công nghiệp- Nông nghiệp- Thủ công.”

→Giáo viên chiếu thêm phim phim về một số hoạt động sản xuất ở địa phương.

Hoạt động 3: Hoạt động nối tiếp sau bài học

- GV yêu cầu học sinh về nhà giới thiệu với mọi người xung quanh về các sản phẩm của địa phương và tích cực sử dụng những sản phẩm đó để góp phần phát triển kinh tế địa phương.

- HS lắng nghe.

IV. Điều chỉnh sau bài dạy:

.....

.....

.....

CHỦ ĐỀ: CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

BÀI 12: Tiêu dùng tiết kiệm và bảo vệ môi trường

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức

Sau bài học, HS: Viết, vẽ hoặc sử dụng tranh ảnh, video,... để chia sẻ với người xung quanh về sự cần thiết phải tiêu dùng tiết kiệm, bảo vệ môi trường.

2. Năng lực:

***Năng lực chung:** Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

*** Năng lực riêng:** Trình bày khoa học các sản phẩm của nhóm

3. Phẩm chất: Chăm chỉ, đoàn kết, yêu quê hương.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

- **GV:** Tranh, ảnh, đoạn phim về các hoạt động tiêu dùng tiết kiệm và bảo vệ môi trường, các hình trong bài 12 SGK phóng to; một số vật có thể tái chế (vỏ hộp sữa, chai nước,...)

- **HS:** SGK, VBT, tranh ảnh về bảo vệ môi trường, một số sản phẩm tái chế.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
A. Hoạt động khởi động Mục tiêu: Tạo hứng thú và khơi gợi những hiểu biết đã có của HS về các vật dụng có thể tái chế để bảo vệ môi trường. Cách tiến hành: - GV cầm một vỏ hộp sữa hoặc một vỏ chai nước ngọt đã uống hết và hỏi HS: Em làm gì với vỏ sữa hoặc vỏ chai nhựa sau khi uống? - GV tổ chức cho HS nêu ý kiến nhanh và có thể yêu cầu HS giải thích lí do. -GV nhận xét chung và dẫn dắt vào bài học: “Tiêu dùng tiết kiệm và bảo vệ môi trường”.	- Học sinh thực hiện. - HS lắng nghe.

B. KHÁM PHÁ

Hoạt động 1: Tìm hiểu một số việc làm gây lãng phí và có tác hại đến môi trường.

Mục tiêu: Học sinh nhận biết được một số việc làm gây lãng phí và có tác hại đến môi trường.

Cách tiến hành:

-GV chia lớp thành 2 nhóm HS, yêu cầu các nhóm quan sát hình 1 trong SGK trang 52 (GV có thể sử dụng hình phóng to), tìm hiểu nội dung dựa vào các câu gợi ý sau:

- Bạn Nam đang làm gì?
- Vì sao mẹ bạn Nam cho rằng việc làm đó gây lãng phí?
- GV quan sát và khơi gợi để HS nhận ra việc làm của bạn Nam trong hình là chưa đúng và việc làm đó sẽ gây lãng phí.

Gợi ý: Để sản xuất ra các hộp sữa đến tay người tiêu dùng thì: Người ta phải đến các trang trại chăn nuôi bò để thu lấy sữa, sau đó vận dụng sữa tươi nguyên liệu đến nhà máy để sản xuất ra hộp sữa qua nhiều công đoạn, hộp sữa được phân phối đến người tiêu dùng.

-GV mời 2-3 nhóm chia sẻ ý kiến.

-GV và HS cùng nhận xét, rút ra kết luận.

-Học sinh lấy sản phẩm đã chuẩn bị:

-Học sinh lắng nghe

- HS trình bày kết quả trước lớp

Kết luận: Việc lãng phí thức ăn, đồ uống là hành động thể hiện tiêu dùng chưa biết tiết kiệm. Hoạt động 2: Tìm hiểu một số việc làm tiêu dùng tiết kiệm. .Mục tiêu: Học sinh nêu được một số việc làm thể hiện tiêu dùng tiết kiệm và bảo vệ môi trường. Cách tiến hành: - GV chia lớp thành các nhóm 4 HS, đưa tình huống như hình 6 trong SGK trang 53 và yêu cầu các nhóm: Nếu em là bạn An, em sẽ làm gì trong tình huống sau? Vì sao? -GV tổ chức cho 2-3 nhóm nêu cách xử lý tình huống với các hình thức khác nhau như trả lời miệng hoặc đóng vai. Hoạt động 3: Hoạt động nối tiếp sau bài học - GV yêu cầu học sinh về nhà giới thiệu với mọi người xung quanh về các sản phẩm của địa phương và tích cực sử dụng những sản phẩm đó để góp phần phát triển kinh tế địa phương. -GV và HS cùng nhận xét. Kết luận: Không lãng phí thực phẩm, giữ gìn đồ dùng cá nhân, sử dụng hợp lý điện, nước,...là tiêu dùng tiết kiệm. Đây là việc làm	- HS lắng nghe GV nhận xét, bổ sung - HS lắng nghe.
--	---

cần thiết góp phần hạn chế rác thải và bảo vệ môi trường.

Hoạt động tiếp nối sau bài học:

GV yêu cầu học sinh về nhà quan sát và tìm hiểu thêm về các hoạt động hoặc việc làm bảo vệ môi trường.

IV. Điều chỉnh sau bài dạy:

.....
.....
.....

TỰ NHIÊN XÃ HỘI

CHỦ ĐỀ: CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

BÀI 12: TIÊU DÙNG TIẾT KIỆM VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG (TIẾT 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức

Sau bài học, HS: Viết, vẽ hoặc sử dụng tranh ảnh, video... để chia sẻ với những người xung quanh về sự cần thiết phải tiêu dùng tiết kiệm, bảo vệ môi trường.

2. Năng lực:

***Năng lực chung:** Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

*** Năng lực riêng:** Biết tiêu dùng tiết kiệm, bảo vệ môi trường; chia sẻ với những người xung quanh về sự cần thiết phải tiêu dùng tiết kiệm, bảo vệ môi trường.

3. Phẩm chất: Nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

- **GV:** Tranh, ảnh, đoạn phim về các hoạt động tiêu dùng tiết kiệm và bảo vệ môi trường, các hình trong bài 12SGK phóng to, một số vật dụng có thể tái chế (vỏ hộp sữa, chai nước,...)

- **HS:** SGK, VBT, tranh ảnh về bảo vệ môi trường, một số sản phẩm tái chế.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
A. Hoạt động khởi động Mục tiêu: Tạo hứng thú và khơi gợi những hiểu biết đã có của HS về các vật dụng có thể tái chế để bảo vệ môi trường. Cách tiến hành: -GV cầm một vỏ hộp sữa hoặc một vỏ chai nước ngọt đã uống hết và hỏi HS: + Em làm gì với vỏ hộp sữa hoặc vỏ chai nước ngọt sau khi uống? -GV tổ chức cho HS nêu ý kiến nhanh và có thể yêu cầu giải thích lí do. - GV khuyến khích HS chia sẻ câu trả lời trước lớp. -GV nhận xét chung và dẫn dắt vào bài học: “Tiêu dùng tiết kiệm và bảo vệ môi trường.” B. KHÁM PHÁ Hoạt động 1: Tìm hiểu một số việc làm gây lãng phí và có tác hại đến môi trường. Mục tiêu: HS nhận biết được một số việc làm gây lãng phí và có tác hại đến môi trường. Cách tiến hành: -GV chia lớp thành các nhóm 2 HS yêu cầu các nhóm quan sát hình 1 SGK trang 52 (GV có thể sử dụng hình phóng to), tìm hiểu nội dung hình dựa vào các câu hỏi sau: +Bạn Nam đang làm gì?	- HS đọc câu hỏi, đưa ra câu trả lời: + Vứt bỏ đi vì không cần dùng nữa + Giữ lại để bán ve chai + Giữ lại để trồng cây, làm đồ dùng khi cần thiết..... - HS trình bày câu trả lời trước lớp. - HS lắng nghe nhận xét. - HS quan sát tranh, tìm câu trả lời

+ Vì sao mẹ bạn Nam cho rằng việc làm đó gây lãng phí?



- GV mời 2 – 3 nhóm chia sẻ ý kiến.
- GV giới thiệu thêm: Để sản xuất ra các hộp sữa đến tay người tiêu dùng thì: Người ta phải đến các trang trại chăn nuôi bò để thu lấy sữa => vận chuyển sữa tươi nguyên liệu đến nhà máy để sản xuất ra hộp sữa qua nhiều công đoạn => hộp sữa được phân phối đến người dùng.

- GV cùng HS nhận xét và rút ra kết luận: *Việc lãng phí thức ăn, đồ uống là hành động thể hiện tiêu dùng chưa biết tiết kiệm.*

Hoạt động 2: Tìm hiểu một số việc làm thể hiện tiêu dùng tiết kiệm.

Mục tiêu: HS nêu được một số việc làm thể hiện tiêu dùng tiết kiệm và bảo vệ môi trường.

Cách tiến hành:

- GV chia lớp thành các nhóm có 4 HS yêu cầu HS quan sát các hình 2,3,4,5 trong SGK trang 53, yêu cầu các nhóm thảo luận và cho biết:

+ Bạn bỏ hộp sữa vì không thích uống.

+ Việc làm đó gây lãng phí vì bạn tiêu dùng chưa biết tiết kiệm.

- HS trình bày kết quả trước lớp

- HS lắng nghe GV giới thiệu

- HS lắng nghe GV nhận xét

- HS quan sát hình, tìm câu trả lời..

+ Hình 2: Biết tiêu dùng tiết kiệm vì biết sử dụng lại chai thủy tinh.

+ Việc làm nào thể hiện tiêu dùng tiết kiệm?

Vì sao?



- GV mời 2 đến 3 nhóm HS lên trước lớp chia sẻ.

- GV và HS nhận xét, kết luận: *Chúng ta nên lựa chọn và sử dụng các vật dụng giúp tiết kiệm và bảo vệ môi trường.*

Hoạt động 3: Xử lý tình huống

Mục tiêu: HS đưa ra cách xử lý phù hợp trong tình huống thực tiễn liên quan đến tiêu dùng tiết kiệm và bảo vệ môi trường.

Cách tiến hành:

-GV chia lớp thành các nhóm 4 HS, đưa ra tình huống như hình 6 trong SGK trang 53 và yêu cầu các nhóm :

+ Nếu em là bạn An, em sẽ làm gì trong tình huống sau? Vì sao?

+Hình 3: Biết tiêu dùng tiết kiệm vì biết sử dụng bóng đèn tiết kiệm điện

+Hình 4: Chưa biết tiêu dùng tiết kiệm vì mang bỏ thức ăn thừa.

+Hình 5: Biết tiêu dùng tiết kiệm vì mang giỏ đi chợ thì sẽ không cần dùng túi ni lông.

- Đại diện nhóm lên bảng trình bày, chia sẻ.

- HS nghe GV nhận xét, kết luận.

-HS thảo luận nêu cách xử lý tình huống.

+ Khuyến các bạn không nên xả nước như vậy.

+ Nhờ cô (thầy) giáo nhắc nhở các bạn.

.....



- HS các nhóm nêu cách xử lý tình huống.

- HS lắng nghe GV kết luận.

-GV tổ chức cho 2 – 3 nhóm nêu cách xử lý tình huống với các hình thức khác nhau: trả lời miệng, đóng vai.

- GV và HS nhận xét, kết luận: *Không lãng phí thực phẩm, giữ gìn đồ dùng cá nhân, sử dụng hợp lí điện, nước, ... là tiêu dùng tiết kiệm. Đây là việc làm cần thiết góp phần hạn chế rác thải và bảo vệ môi trường.*

- HS lắng nghe.

Hoạt động nối tiếp:

-GV yêu cầu HS về nhà quan sát và tìm hiểu thêm về các hoạt động.

IV. Điều chỉnh sau bài dạy:

.....

.....

.....

TỰ NHIÊN XÃ HỘI

CHỦ ĐỀ: CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

BÀI 12: TIÊU DÙNG TIẾT KIỆM VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG (TIẾT 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức

Sau bài học, HS: Viết, vẽ hoặc sử dụng tranh ảnh, video... để chia sẻ với những người xung quanh về sự cần thiết phải tiêu dùng tiết kiệm, bảo vệ môi trường.

2. Năng lực:

***Năng lực chung:** Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

*** Năng lực riêng:** Biết tiêu dùng tiết kiệm, bảo vệ môi trường; chia sẻ với những người xung quanh về sự cần thiết phải tiêu dùng tiết kiệm, bảo vệ môi trường.

3. Phẩm chất: Nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

- **GV:** Tranh, ảnh, đoạn phim về các hoạt động tiêu dùng tiết kiệm và bảo vệ môi trường, các hình trong bài 12SGK phóng to, một số vật dụng có thể tái chế (vỏ hộp sữa, chai nước,...)

- **HS:** SGK, VBT, tranh ảnh về bảo vệ môi trường, một số sản phẩm tái chế.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
A. Hoạt động khởi động Mục tiêu: Tạo hứng thú và khơi gợi lại nội dung của tiết trước. Cách tiến hành: -GV tổ chức cho HS thực hành phân loại rác tái chế và rác không thể tái chế theo hình thức thi đua. - GV chọn ra 2 đội phân loại rác, chuẩn bị một số vật dụng không còn sử dụng như: vỏ hộp sữa, vỏ chai nước suối, thùng giấy, bao ni lông, lá cây... Từng HS sẽ lên chọn một vật và bỏ vào đúng rổ ghi “Rác tái chế” hoặc “Rác không tái chế”. Đội nào phân loại đúng và nhanh sẽ là đội chiến thắng. -GV nhận xét chung và dẫn dắt vào bài học: “Tiêu dùng tiết kiệm và bảo vệ môi trường.” (Tiết 2) B. KHÁM PHÁ Hoạt động 1: Tìm hiểu về lợi ích của tiêu dùng tiết kiệm đối với môi trường sống.	-Chia 2 đội nam – nữ -HS lên chọn và thi đua. - HS lắng nghe nhận xét.

Mục tiêu: HS nhận biết và nêu được các ích lợi của việc tiêu dùng tiết kiệm đối với môi trường sống.

Cách tiến hành:

***Bước 1:**

-GV chia lớp thành các nhóm 4 HS yêu cầu các nhóm quan sát sơ đồ hình 7 SGK trang 54 (GV có thể sử dụng hình phóng to) và cho biết:

+ Giấy được sản xuất từ đâu?

+ Sử dụng giấy như thế nào là hợp lí?



-GV tổ chức 2- 3 nhóm lên chỉ sơ đồ và trình bày.

- GV cùng HS nhận xét và rút ra kết luận: *Giấy có thể tái chế. Chúng ta nên sử dụng hợp lí để tiết kiệm tài nguyên và bảo vệ môi trường.*

***Bước 2:**

-GV tổ chức cho HS trao đổi nhóm đôi, kể về những việc HS và gia đình đã làm để thể hiện tiêu dùng tiết kiệm và bảo vệ môi trường.

- HS quan sát sơ đồ, tìm câu trả lời:

+ Giấy được sản xuất từ: cây
=> gỗ => giấy

+ Sử dụng giấy hợp lí : Chỉ sử dụng giấy khi cần thiết, không sử dụng giấy một cách lãng phí.

- HS trình bày kết quả trước lớp

- HS lắng nghe GV giới thiệu

-HS thảo luận nhóm 2

+Để dành giấy vụn để làm kế hoạch nhỏ;

+Lấy lon bia, nước ngọt trồng cây;

+Lấy chai nhựa làm đồ chơi và làm lọ hoa;

- GV mời 2 - 3 HS chia sẻ trước lớp.

- GV và HS cùng nhận xét

Hoạt động 2: Bày tỏ thái độ.

Mục tiêu: HS giải thích được các việc làm đúng và chưa đúng trong một số tình huống thực tế.

Cách tiến hành:

-GV giới thiệu nội dung của 2 tình huống ở hình 8, 9 trong SGK trang 54.

-GV tổ chức cho HS bày tỏ ý kiến bằng biểu tượng mặt khóc, cười. Mỗi HS sử dụng biểu tượng mặt khóc, cười để nêu ý kiến của bản thân khi GV đưa ra câu hỏi:

+ Em đồng tình hay không đồng tình với việc làm của các bạn trong mỗi hình sau?



-GV yêu cầu HS giải thích vì sao đồng tình và không đồng tình.

- GV và HS cùng nhận xét

- HS chia sẻ trước lớp

- HS lắng nghe GV nhận xét

-HS nêu ý kiến của bản thân.

+Hình 8: Đồng tình

+Hình 9: Không đồng tình

- HS giải thích.

+Hình 8: Đồng tình vì bạn nhỏ biết chọn bình nước vừa an toàn vừa tiết kiệm.

+Hình 9: Không đồng tình vì bản thân này chưa biết sử dụng đồ chơi tiết kiệm.

- HS nghe GV nhận xét, kết luận.

Hoạt động 3: Suu tầm, tìm hiểu thông tin và chia sẻ về các hoạt động tiêu dùng tiết kiệm và bảo vệ môi trường trong cộng đồng.

Mục tiêu: HS biết sưu tầm, tìm hiểu thông tin và chia sẻ về các hoạt động tiêu dùng tiết kiệm và bảo vệ môi trường trong cộng đồng.

Cách tiến hành:

***Bước 1:**

-GV chia lớp thành các nhóm 6 HS, yêu cầu HS tìm hiểu và chia sẻ về các hoạt động tiêu dùng tiết kiệm và bảo vệ môi trường trong cộng đồng mà HS biết (GV có thể cho HS chuẩn bị trước một số sản phẩm tái chế để minh họa và giới thiệu cho hoạt động đó.

***Bước 2:**

-Sử dụng các thông tin hình ảnh để viết, vẽ hoàn thành bảng theo gợi ý sau:

Việc làm	Lợi ích
Giữ lại vỏ chai thủy tinh đã qua sử dụng để đựng gia vị.	- Không phải mua lọ đựng gia vị. - Giảm rác thải.
?	?
?	?

- GV quan sát và hướng dẫn HS thực hiện sơ đồ tư duy theo gợi ý.

***Bước 3:**

- GV tổ chức cho HS các nhóm chia sẻ và tuyên truyền với mọi người xung quanh cùng tiêu dùng tiết kiệm và bảo vệ môi trường.

- GV cùng HS nhận xét và rút ra kết luận: *Em tự giác thực hiện và chia sẻ với mọi người xung*

- HS các nhóm tìm hiểu.

- HS thực hiện theo sơ đồ tư duy.

-HS chia sẻ

- HS nhận xét và lắng nghe.

quanh cùng tiêu dùng tiết kiệm và bảo vệ môi trường. - GV dẫn dắt để HS nêu được từ khóa của bài” Tiêu dùng tiết kiệm” Hoạt động nối tiếp: -GV yêu cầu HS về nhà thực hành tiêu dùng tiết kiệm trong gia đình và kêu gọi người thân tiêu dùng tiết kiệm, bảo vệ môi trường.	-HS nêu - HS lắng nghe.
--	---------------------------------------

IV. Điều chỉnh sau bài dạy:

.....

.....

.....

CHỦ ĐỀ: CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

**BÀI 13: THỰC HÀNH: KHÁM PHÁ CUỘC SỐNG XUNG QUANH EM
(TIẾT 1)**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức

Sau bài học, HS:

- Thực hành quan sát, tìm hiểu các hoạt động sản xuất và di tích lịch sử, văn hoá, cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

2. Năng lực:

***Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học: HS biết tự tìm kiếm, chuẩn bị và lựa chọn tài liệu, phương tiện học tập trước giờ học, quá trình tự giác tham gia và thực hiện các hoạt động học tập cá nhân trong giờ học ở trên lớp,...

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Khả năng phân công và phối hợp thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề sáng tạo: HS đưa ra các phương án trả lời cho câu hỏi, bài tập xử lý tình huống, vận dụng kiến thức, kĩ năng của bài học để giải quyết vấn đề thường gặp.

*** Năng lực riêng:**

- Quan sát, tìm hiểu thu thập thông tin về các hoạt động sản xuất và di tích lịch sử, văn hoá, cảnh quan thiên nhiên ở địa phương, hoàn thành phiếu thu thập thông tin.
- Nêu những việc có thể làm để bảo vệ các di tích lịch sử, văn hoá, cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

3. Phẩm chất: Yêu nước, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

- **GV:** Các hình trong bài 13 SGK, phiếu thu thập thông tin 1 và 2, giấy A0
- **HS:** SGK, VBT, vở, bút, nón, chai nước, giấy A4, hộp màu,...

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
A. Hoạt động khởi động Mục tiêu: Tạo hứng thú và khơi gợi những hiểu biết đã có của HS về các thành viên trong gia đình để dẫn dắt vào bài học mới. Cách tiến hành: - GV nêu yêu cầu: Kể tên một di tích lịch sử - văn hoá hoặc một cảnh quan thiên nhiên mà em biết. - GV nhận xét chung và dẫn dắt vào bài học: “Thực hành: Khám phá cuộc sống xung quanh em.” B. KHÁM PHÁ Hoạt động 1: Chuẩn bị Mục tiêu: HS biết chuẩn bị các vật dụng, đồ dùng học tập cần thiết cho việc thực hành quan sát. Cách tiến hành:	- HS kể tên một di tích lịch sử - văn hoá hoặc một cảnh quan thiên nhiên mà em biết. - HS lắng nghe.

- GV yêu cầu HS quan sát các hình trong sgk trang 56 và trả lời câu hỏi:



+ *Em cần chuẩn bị những gì để thực hành quan sát, khám phá cuộc sống xung quanh em?*

+ *Em nên lưu ý điều gì trong quá trình thực hành quan sát, khám phá cuộc sống xung quanh em?*

- GV tổ chức cho HS trình bày trước lớp.
- GV cùng HS nhận xét và rút ra kết luận: *Các em cần chuẩn bị phiếu thu thập thông tin, vở, bút, (nón, chai nước nếu quan sát bên ngoài nhà trường) và thực hiện theo hướng dẫn của thầy cô giáo, không tự ý rời khỏi nhóm hoặc nghịch các hàng hoá tại nơi thực hành.*
- GV phát cho HS phiếu thu thập thông tin phù hợp (tùy theo địa điểm GV tổ chức cho HS đến thực hành, quan sát) và hướng dẫn các nội dung HS cần hoàn thành trong phiếu như: hoạt động, sản phẩm (nếu có), cảm xúc suy nghĩ của em.

- HS quan sát các hình và trả lời câu hỏi:

+ *Những vật em cần chuẩn bị để thực hành quan sát, khám phá cuộc sống xung quanh: nón, chai nước, balô, bút, vở,...*

+ *Lưu ý: nên đi theo hàng dưới sự hướng dẫn của thầy cô giáo. Chú ý an toàn khi thực hành. Không đùa nghịch. Không tự ý sử dụng các sản phẩm tại nơi thực hành.*

- HS trình bày trước lớp.
- HS lắng nghe.

- HS nhận phiếu thu thập thông tin và lắng nghe hướng dẫn.

PHIẾU 1: THU THẬP THÔNG TIN VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT
Nhóm: ... Địa điểm thực hành: ...

STT	Hoạt động	Sản phẩm (nếu có)	Cảm xúc, suy nghĩ của em
1	?	?	?
2	?	?	?

PHIẾU 2: THU THẬP THÔNG TIN VỀ DI TÍCH LỊCH SỬ, VĂN HOÁ VÀ CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN
Nhóm: ... Địa điểm thực hành: ...

STT	Đặc điểm cảnh vật	Cảm xúc, suy nghĩ của em
1	?	?
2	?	?

Hoạt động 2: Thực hành quan sát và thu thập thông tin.

Mục tiêu: HS tìm hiểu, thu thập thông tin các hoạt động xung quanh.

Cách tiến hành:

- GV yêu cầu HS quan sát tranh trong SGK trang 57 kết hợp xem video clip về một di tích lịch sử - văn hoá/ cảnh quan thiên nhiên/ hoạt động sản xuất và hoàn thành các nội dung trong phiếu thu thập thông tin.



- GV gọi HS trình bày Phiếu thu thập thông tin của mình.

- GV nhận xét, kết luận: *Em nên tập trung quan sát theo hướng dẫn của thầy cô giáo và hoàn thành phiếu thu thập thông tin.*

- HS quan sát tranh kết hợp xem video clip và hoàn thành phiếu thu thập thông tin.

- HS trình bày Phiếu thu thập thông tin của mình.

- HS lắng nghe kết luận.

C. CÙNG CỐ - VẬN DỤNG

- GV yêu cầu HS về nhà hoàn thành phiếu thu thập thông tin và tập báo cáo kết quả quan sát.
- GV nhận xét tiết học, tuyên dương.

- HS về nhà hoàn thành phiếu thu thập thông tin và báo cáo kết quả quan sát.
- HS lắng nghe.

IV. Điều chỉnh sau bài dạy:

.....

.....

.....

CHỦ ĐỀ: CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

BÀI 13: THỰC HÀNH: KHÁM PHÁ CUỘC SỐNG XUNG QUANH EM (TIẾT 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức

Sau bài học, HS:

- Thực hành quan sát, tìm hiểu các hoạt động sản xuất và di tích lịch sử, văn hoá, cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

2. Năng lực:

****Năng lực chung:***

- Năng lực tự chủ và tự học: HS biết tự tìm kiếm, chuẩn bị và lựa chọn tài liệu, phương tiện học tập trước giờ học, quá trình tự giác tham gia và thực hiện các hoạt động học tập cá nhân trong giờ học ở trên lớp,...
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Khả năng phân công và phối hợp thực hiện nhiệm vụ học tập.
- Năng lực giải quyết vấn đề sáng tạo: HS đưa ra các phương án trả lời cho câu hỏi, bài tập xử lý tình huống, vận dụng kiến thức, kỹ năng của bài học để giải quyết vấn đề thường gặp.

**** Năng lực riêng:***

- Quan sát, tìm hiểu thu thập thông tin về các hoạt động sản xuất và di tích lịch sử, văn hoá, cảnh quan thiên nhiên ở địa phương, hoàn thành phiếu thu thập thông tin.
- Nêu những việc có thể làm để bảo vệ các di tích lịch sử, văn hoá, cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.
- Báo cáo kết quả thu thập thông tin.

3. Phẩm chất: Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

- **GV:** Các hình trong bài 13 SGK, phiếu thu thập thông tin 1 và 2, giấy A0
- **HS:** SGK, VBT, vở, bút, nón, chai nước, giấy A4, hộp màu,...

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
A. Hoạt động khởi động Mục tiêu: Tạo hứng thú và khơi gợi những hiểu biết đã có của HS về các thành viên trong gia đình để dẫn dắt vào bài học mới. Cách tiến hành: - GV tổ chức dưới hình thức trò chơi “Ai nhớ giỏi nhất?”. - GV phổ biến luật chơi: GV chia lớp thành các nhóm, GV chiếu cho HS xem một video clip về một số nhà máy, xí nghiệp, cảnh quan thiên nhiên đẹp, di tích lịch sử văn hoá,... Sau đó, GV yêu cầu HS kể lại tên các địa danh có trong đoạn phim. Nhóm nào kể được đúng và nhiều nhất là chiến thắng. - GV dẫn dắt vào 2 tiết của bài học. B. KHÁM PHÁ Hoạt động 1: Hoàn thiện sản phẩm sau khi thực hành	- HS lắng nghe và tiến hành chơi. - HS lắng nghe.

Mục tiêu: HS hoàn thiện phiếu quan sát, sản phẩm sưu tầm, tranh ảnh,...sau khi thực hành quan sát.

Cách tiến hành:

- GV chia lớp thành nhóm 6 HS hoặc theo tổ và yêu cầu HS hoàn thành sản phẩm sau khi thực hành quan sát của nhóm (tổ).
- GV nhận xét

Hoạt động 2: Báo cáo kết quả quan sát

Mục tiêu: HS mô tả được các hoạt động tại nơi quan sát và kết quả mà bản thân thu nhận được.

Cách tiến hành:

- GV dành thời gian cho các nhóm trao đổi, thống nhất kết quả quan sát của cả nhóm và cử đại diện lên báo cáo trước lớp nội dung phiếu thu thập thông tin của nhóm mình.



- GV đưa ra tiêu chí đánh giá:
 - + Trình bày đẹp;
 - + Nội dung quan sát phong phú;
 - + Nêu được cảm xúc, suy nghĩ.
- GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả quan sát trước lớp. Các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung và bình chọn nhóm nào báo cáo hay nhất.

- HS chia nhóm và hoàn thành sản phẩm sau khi thực hành quan sát của nhóm (tổ).
- HS lắng nghe.

- Các nhóm trao đổi, thống nhất kết quả quan sát của cả nhóm và cử đại diện lên báo cáo trước lớp nội dung phiếu thu thập thông tin của nhóm mình.

- HS lắng nghe.

- HS báo cáo kết quả quan sát trước lớp. Các nhóm còn lại nhận xét, bổ

- GV yêu cầu HS nêu những việc có thể làm để bảo vệ các di tích lịch sử, văn hoá, cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

- GV nhận xét, rút ra kết luận: *Địa phương em có nhiều di tích lịch sử - văn hoá và cảnh quan thiên nhiên đẹp. Em cùng mọi người giữ gìn, bảo vệ các di tích lịch sử - văn hoá và cảnh đẹp xung quanh.*

C. Củng cố - Vận dụng

- GV yêu cầu HS tiếp tục hoàn thành sản phẩm báo cáo và giới thiệu, chia sẻ với người thân cùng nhau bảo vệ, giữ gìn các di tích lịch sử - văn hoá và cảnh quan thiên nhiên.

- GV nhận xét tiết học, tuyên dương.

sung và bình chọn nhóm nào báo cáo hay nhất.

- HS trả lời: *không vứt rác bừa bãi; xếp hàng ngay ngắn khi đi tham quan; không gây ồn ào, nói chuyện to khi vào các nơi trang nghiêm; ...*

- HS lắng nghe kết luận.

- HS tiếp tục hoàn thành sản phẩm báo cáo và giới thiệu, chia sẻ với người thân cùng nhau bảo vệ, giữ gìn các di tích lịch sử - văn hoá và cảnh quan thiên nhiên.

- HS lắng nghe.

IV. Điều chỉnh sau bài dạy:

.....
.....
.....

CHỦ ĐỀ: CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

BÀI 14: ÔN TẬP CHỦ ĐỀ CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG (TIẾT 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức

Sau bài học, HS:

- Củng cố một số kiến thức của chủ đề Cộng đồng, địa phương.
- Chia sẻ được ý kiến về các việc làm phù hợp để bảo vệ môi trường.

2. Năng lực:

***Năng lực chung:** Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

*** Năng lực riêng:** Thể hiện được sự quan tâm, chăm sóc, yêu thương của bản thân với các thế hệ trong gia đình.

3. Phẩm chất: Nhân ái, chăm chỉ.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

- **GV:** Các hình trong bài 14 SGK, một số vật dụng để đóng vai, xử lý tình huống.

- **HS:** SGK, VBT, giấy A4, hộp màu, tranh ảnh về di tích lịch sử - văn hóa hoặc cảnh quan thiên nhiên.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
A. Hoạt động khởi động Mục tiêu: Tạo hứng thú và khơi gợi HS nhớ lại những kiến thức đã học của chủ đề Cộng đồng địa phương. Cách tiến hành: - GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi “Đố bạn”. - GV phổ biến luật chơi: GV chia lớp thành 4 đội, mỗi đội cử một thành viên lên thi. GV đưa hình một di tích lịch sử - văn hóa hoặc cảnh quan thiên nhiên. HS phải ghi nhanh được tên địa danh đó. Đội nào ghi đúng sẽ được 1 điểm. Lượt tiếp theo, các đội sẽ cử một thành viên khác của nhóm lên trả lời. - GV nhận xét chung, dẫn dắt vào bài học “Ôn tập chủ đề Cộng đồng địa phương”. B. Hoạt động: Giới thiệu về địa phương	- Cả lớp tham gia trò chơi dựa vào hướng dẫn của GV. - HS lắng nghe nhận xét.

Mục tiêu: HS củng cố, ôn tập kiến thức về các di tích lịch sử - văn hóa, cảnh quan thiên nhiên và hoạt động sản xuất tại địa phương.

Cách tiến hành:

- GV chia lớp thành các nhóm 6 HS, yêu cầu HS quan sát và hoàn thành sơ đồ tư duy theo gợi ý trong SGK trang 59.



- GV gợi ý cho HS có thể thực hiện sơ đồ bằng chữ hoặc dán thêm hình ảnh để sơ đồ thêm phong phú.

- GV tổ chức cho HS trình bày sơ đồ trước lớp.

- GV cùng HS nhận xét và rút ra kết luận: Mỗi địa phương có các di tích lịch sử - văn hóa, cảnh quan thiên nhiên và hoạt động sản xuất khác nhau. Chúng ta hãy bảo vệ, giữ gìn và góp phần phát triển địa phương ngày càng giàu đẹp.

C. Hoạt động tiếp nối sau bài học

- GV yêu cầu HS về nhà chuẩn bị một số vật dụng đã qua sử dụng để làm sản phẩm tái chế ở tiết học tiếp theo.

- HS thực hiện chia nhóm theo yêu cầu của GV và quan sát, hoàn thành sơ đồ tư duy.

- HS lắng nghe.

- HS trình bày kết quả trước lớp.

- HS lắng nghe GV nhận xét

- HS lắng nghe.

IV. Điều chỉnh sau bài dạy:

CHỦ ĐỀ: CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

BÀI 14: ÔN TẬP CHỦ ĐỀ CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG (TIẾT 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức

Sau bài học, HS:

- Củng cố một số kiến thức của chủ đề Cộng đồng, địa phương.
- Chia sẻ được ý kiến về các việc làm phù hợp để bảo vệ môi trường.

2. Năng lực:

****Năng lực chung:*** Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

*** Năng lực riêng:** Thể hiện được sự quan tâm, chăm sóc, yêu thương của bản thân với các thế hệ trong gia đình.

3. Phẩm chất: Nhân ái, chăm chỉ.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

- **GV:** Các hình trong bài 14 SGK, một số vật dụng để đóng vai, xử lý tình huống.
- **HS:** SGK, VBT, giấy A4, hộp màu, tranh ảnh về di tích lịch sử - văn hóa hoặc cảnh quan thiên nhiên.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
A. Hoạt động khởi động Mục tiêu: Tạo hứng thú và khơi gợi HS nhớ lại những kiến thức đã học về tiêu dùng tiết kiệm và bảo vệ môi trường. Cách tiến hành:	- HS quan sát và tham gia trả lời.

- GV đưa hình một số sản phẩm tái chế và hỏi HS: Đồ các em những sản phẩm này được làm từ các vật dụng gì?

- GV giới thiệu cho HS các vật dụng làm ra sản phẩm tái chế trên.

- GV dẫn dắt vào tiết 2 của bài học.

B. Khám phá

Hoạt động 1: Xử lý tình huống

Mục tiêu: HS nêu được cách xử lý phù hợp tron tình huống cụ thể.

Cách tiến hành:

- GV chia lớp thành các nhóm 4 HS, yêu cầu HS quan sát hình (SGK trang 60) đóng vai thể hiện cách ứng xử trong tình huống đó.



- GV tổ chức cho HS đóng vai trước lớp.

- GV và HS cùng nhận xét, rút ra kết luận:
Chúng ta nên thực hiện tiêu dùng tiết kiệm để bảo vệ môi trường.

- HS lắng nghe.

- HS thực hiện chia nhóm và thảo luận đóng vai và giải quyết tình huống theo yêu cầu của GV.

- HS các nhóm đóng vai, giải quyết tình huống.

+ Chị có thể quyên góp cho các trại trẻ mồ côi.

+ Em nghĩ em có thể mặc vừa nó, chị cho em nhé.

- HS lắng nghe.

Hoạt động 2: Thực hành tái chế những đồ dùng đã qua sử dụng.

Mục tiêu: HS biết sử dụng các vật dụng đã qua sử dụng để làm ra các sản phẩm tái chế phục vụ cuộc sống và bảo vệ môi trường.

Cách tiến hành:

- GV chia lớp thành các nhóm có 2 HS, cho HS quan sát một sản phẩm tái chế (lọ hoa từ chai nước, lồng đèn từ vỏ lon sữa,...)
- GV hướng dẫn HS làm một số sản phẩm tái chế đơn giản từ vật dụng dễ làm (lõi cuộn giấy vệ sinh, vỏ chai nước suối,...) để làm lọ đựng bút hoặc lọ cắm hoa.
- GV yêu cầu HS thực hành.
- GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm trước lớp.
- GV và HS cùng nhận xét, rút ra kết luận: Em và gia đình nên thường xuyên thực hiện việc tiêu dùng tiết kiệm và bảo vệ môi trường.

C. Hoạt động tiếp nối sau bài học

- GV yêu cầu HS hãy chia sẻ ý tưởng và cùng gia đình thực hành tái chế để tạo ra những sản phẩm có ích cho cuộc sống.

- HS thực hiện chia nhóm theo yêu cầu của GV và quan sát các sản phẩm GV giới thiệu.

- HS quan sát thao tác của GV.

- HS thực hành theo nhóm.

- HS các nhóm trình bày sản phẩm.

- HS lắng nghe.

- HS lắng nghe.

IV. Điều chỉnh sau bài dạy:

.....

.....

.....

CHỦ ĐỀ: ĐỘNG VẬT VÀ THỰC VẬT

BÀI 15: LÁ, THÂN, RỄ CỦA THỰC VẬT (Tiết 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1- Năng lực nhận thức khoa học: Sau bài học, HS:

Vẽ hoặc sử dụng sơ đồ có sẵn để chỉ vị trí và nói (hoặc viết) được tên bộ phận lá của thực vật.

- So sánh lá của các thực vật khác nhau.
- Phân loại được thực vật dựa trên một số tiêu chí.
- Trình bày được chức năng của lá cây.

2- Năng lực tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh:

- Quan sát hình ảnh và thực hành, nhận xét.

3- Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết thực hiện yêu cầu nhiệm vụ học tập;
- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Biết sử dụng lời nói, mô hình để trình bày ý kiến.

4- Hình thành các phẩm chất:

- Chăm chỉ, trách nhiệm và có ý thức trong việc trồng, chăm sóc và bảo vệ cây xanh, bảo vệ môi trường.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

*** GV:**

- Bài hát: Em yêu cây xanh của tác giả Hoàng Văn Yến
- Các tranh trong SGK của bài 15;
- Phiếu quan sát (HĐ1);
- Video clip giới thiệu về một loài cây ()

*** HS:**

- SGK, VBT;
- sưu tầm tranh ảnh, vật thật về một số cây rau, cây hoa.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
A. Hoạt động khởi động Mục tiêu: Tạo hứng thú và khơi gợi những hiểu biết đã có của HS về tên các loài cây. Cách tiến hành: - GV cho HS lớp hát và vận động theo bài hát “Em yêu cây xanh” trên hình ảnh clip giới thiệu một số cây xanh. - GV tổ chức cho HS thi đua dựa theo yêu cầu: Kể tên một số cây em xem ở clip bài hát vừa rồi?	- Cả lớp hát và vận động theo giai điệu của bài hát. - HS kể tên các loài hoa, quả mà mình biết, có thể mô tả màu sắc, hình dạng, của cây.

- GV cho HS nêu nhanh tên những loài cây để dẫn dắt vào bài học.

B. KHÁM PHÁ

□Hoạt động 1: Tìm hiểu hình dạng, màu sắc, kích thước của lá.

Mục tiêu: HS mô tả và so sánh được hình dạng, màu sắc, kích thước của một số loại lá cây. Nêu được tên các bộ phận chính của thực vật.

Cách tiến hành:

- GV chia lớp thành các nhóm có 4-6 HS.
- Các nhóm quan sát hình lá cây trong SGK hoặc hình lá cây mang đến lớp; mô tả hình dạng, màu sắc và kích thước của các lá cây và hoàn thành vào phiếu quan sát .

- GV nhận xét và đưa ra câu hỏi: Tất cả các lá cây có giống nhau không? Chúng có hình dạng, kích thước, màu sắc như thế nào?

- HS quan sát hình 1, nói đặc điểm của các hoa trong các hình và hoàn thành phiếu quan sát sau:

Tên lá cây	Hình dạng cánh hoa	Kích thước	Màu sắc
...	...	...	...
...	...	...	...
...	...	...	...
...	...	...	...
...	...	...	...
...	...	...	...

- HS thảo luận nhóm: So sánh màu sắc, kích thước, hình dạng của các lá cây mà em quan sát được.
- HS trình bày và nhận xét, bổ sung.
- Lớp nhận xét, bổ sung và cùng GV rút ra kết luận.

- * **Kết luận:** Lá cây có hình dạng, kích thước và màu sắc khác nhau. Phần lớn lá cây có màu xanh lục, một số ít có màu vàng hoặc đỏ.
- GV treo các hình trong SGK trang 62 (tranh phóng to) hoặc GV có thể yêu cầu HS lá thật.



- GV tổ chức cho HS thảo luận cặp đôi theo các câu hỏi:
 - + Lá có các bộ phận chính nào?
 - + Chỉ trên lá cây và nói tên các bộ phận của lá.
- GV mời hai đến ba cặp HS lên trước lớp chỉ trên hình (hoặc lá cây thật) và trình bày các bộ phận của lá.
- GV cùng cả lớp nhận xét và rút ra kết luận.

* **Kết luận:** Mỗi lá thường có cuống lá, phiến lá, trên phiến lá có các gân lá.

□Hoạt động 2: Tìm hiểu chức năng của lá.

Mục tiêu: HS nêu được chức năng của lá cây là giúp cây thực hiện quá trình quang hợp, hô hấp và thoát hơi nước.

Cách tiến hành:

- GV chia lớp thành các nhóm (6 HS), cho HS xem hình 2 trong SGK trang 63 và yêu cầu

- HS lắng nghe, ghi nhớ.

- HS lắng nghe, nhận xét, bổ sung.

- HS theo nhóm đôi quan sát và trả lời.

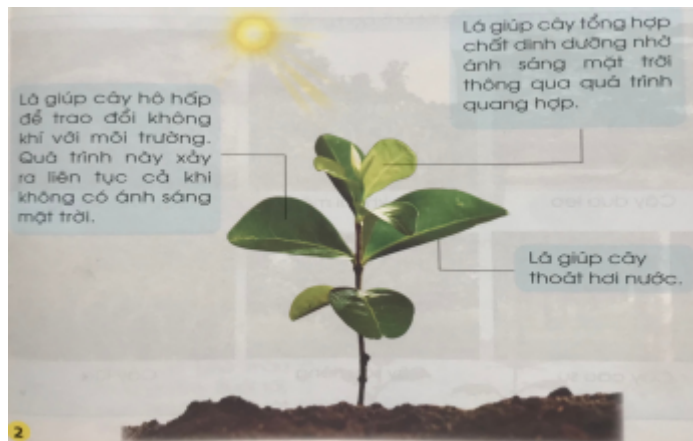
- HS lắng nghe, nhận xét, bổ sung.

- HS báo cáo trước lớp.

- HS lắng nghe, ghi nhớ.

- HS quan sát hình 2, SGK/63

thảo luận nhóm theo các câu hỏi:



+ Lá cây có chức năng gì?

+ Trong quá trình hô hấp, lá cây hấp thụ và thải ra khí nào?

+ Trong quá trình quang hợp, lá cây hấp thụ và thải ra khí nào?

- GV yêu cầu hai đến ba nhóm chỉ hình trên bảng (GV phóng to hoặc dùng máy chiếu) và nói về chức năng của lá cây.

*** Kết luận:** Lá thực hiện các chức năng quang hợp, hô hấp và thoát hơi nước. Trong đó, quá trình quang hợp chỉ xảy ra vào ban ngày, dưới ánh sáng mặt trời, lá cây hấp thụ khí các-bô-níc và nước để tổng hợp chất dinh dưỡng và giải phóng khí ô-xi. Quá trình hô hấp diễn ra cả ngày và đêm, lá cây hấp thụ khí ô-xi và giải phóng khí các-bô-níc.

□Hoạt động 3: Vẽ lá cây.

Mục tiêu: HS vẽ và chú thích được các bộ phận của một chiếc lá.

Cách tiến hành:

- HS thảo luận, giới thiệu hình ảnh hoặc lá cây thật đã sưu tầm được và chia sẻ trước lớp.

- HS trình bày kết quả trước lớp.

- HS lắng nghe GV nhận xét

- HS lắng nghe, ghi nhớ.

- HS thực hành vẽ lá vào vở và chú thích các bộ phận của chiếc lá.

- GV yêu cầu HS thực hành vẽ lá vào vở vào vở bài tập và chú thích các bộ phận của chiếc lá đó mà HS biết.

- HS thảo luận cặp đôi theo bàn để giới thiệu về tên, đặc điểm và chức năng của lá cây vừa vẽ.

- Một số HS chia sẻ trước lớp.

- HS và GV cùng nhận xét, khen ngợi HS.

- GV và HS cùng rút ra kết luận của tiết học.

* **Kết luận:** Lá cây có hình dạng và kích thước khác nhau. Phần lớn lá cây có màu xanh lục, một số ít có màu vàng hoặc đỏ. Lá cây thường có các bộ phận cuống lá, phiến lá, gân lá. Lá thực hiện chức năng quang hợp, hô hấp, thoát hơi nước.

- GV dẫn dắt để HS rút ra và cùng đọc từ khoá: “Cuống lá – Phiến lá – Gân lá – Quang hợp – Hô hấp – Thoát hơi nước”.

□**Hoạt động tiếp nối sau bài học:**

- GV yêu cầu mỗi HS chuẩn bị sưu tầm một số hình ảnh về cây hoặc mang một số cây rau, cây hoa để chuẩn bị cho tiết học sau.

- HS làm việc nhóm đôi.

- HS trình bày kết quả trước lớp.

- HS lắng nghe, ghi nhớ.

- HS lắng nghe, về nhà sưu tầm tranh ảnh một số loại hoa, quả em biết.

- HS đọc từ khoá: “Cuống lá – Phiến lá – Gân lá – Quang hợp – Hô hấp – Thoát hơi nước”.

- HS lắng nghe, về nhà sưu tầm tranh ảnh, vật thật một số cây rau, cây hoa.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....
.....
.....

CHỦ ĐỀ: ĐỘNG VẬT VÀ THỰC VẬT

BÀI 15: LÁ, THÂN, RỄ CỦA THỰC VẬT (Tiết 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1- Năng lực nhận thức khoa học: Sau bài học, HS:

Vẽ hoặc sử dụng sơ đồ có sẵn để chỉ vị trí và nói (hoặc viết) được tên bộ phận thân của thực vật.

- So sánh thân của các thực vật khác nhau.
- Phân loại được thực vật dựa trên một số tiêu chí.
- Trình bày được chức năng của thân cây.

2- Năng lực tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh:

- Quan sát hình ảnh và thực hành, nhận xét.

3- Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết thực hiện yêu cầu nhiệm vụ học tập;
- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Biết sử dụng lời nói, mô hình để trình bày ý kiến.

4- Hình thành các phẩm chất:

- Chăm chỉ, trách nhiệm và có ý thức trong việc trồng, chăm sóc và bảo vệ cây xanh, bảo vệ môi trường.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

*** GV:**

- Các tranh trong SGK của bài 15;
- Phiếu quan sát (HĐ2);
- Video/clip giới thiệu về một số cây xanh.

(<https://www.youtube.com/watch?v=qr2eCQaO0YM>)

*** HS:**

- SGK, VBT;
- sưu tầm tranh ảnh, vật thật về một số cây rau, cây hoa.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
A. Hoạt động khởi động Mục tiêu: Tạo hứng thú và kết nối vào tiết học. Cách tiến hành: - GV cho HS xem clip giới thiệu một số cây xanh: (https://www.youtube.com/watch?v=qr2eCQaO0YM)	- Cả lớp xem clip.

- GV tổ chức cho HS thi đua dựa theo yêu cầu: Kể tên một loài mà cây em xem ở clip vừa rồi?

- GV dẫn dắt vào bài học: Cây xanh là một phần của cuộc sống này, cây xanh như người bạn không thể thiếu, nó cung cấp oxy cho con người và các loại động thực vật duy trì sự sống. Mỗi loài cây đều có lợi ích và đặc điểm riêng. Tiết học hôm nay, chúng ta sẽ cùng tìm hiểu thêm một bộ phận nữa của cây đó là thân cây qua bài: “Lá, thân, rễ của thực vật.”

B. KHÁM PHÁ

□Hoạt động 1: Tìm hiểu các loại thân cây.

Mục tiêu: HS nêu được các loại thân của cây.

Cách tiến hành:

- GV chia lớp thành các nhóm có 4- 6 HS.
- GV chia lớp thành các nhóm có bốn HS.
- HS quan sát hình 3 trong SGK trang 64:



- Chỉ trên mỗi hình và nói với bạn: Cây nào có thân mọc đứng, cây nào có thân leo, cây nào có thân bò? Cây nào có thân gỗ, cây nào có thân thảo (thân mềm)?

- HS kể tên một loài cây mà mình quan sát được, có thể mô tả về đặc điểm lá, thân của cây đó.

- HS theo dõi, lắng nghe.

- HS quan sát hình 3, nói đặc điểm của thân cây:

+ Cây nào có thân mọc đứng?

+ Cây nào có thân leo, cây nào có thân bò?

+ Cây nào có thân gỗ, cây nào có thân thảo (thân mềm)?

- HS thảo luận cặp đôi: Chỉ trên mỗi hình và nói với bạn.

- GV yêu cầu ba đến bốn nhóm HS trình bày.
- Các nhóm khác cùng GV nhận xét, bổ sung.
- GV nhận xét và rút ra kết luận.

- GV đặt câu hỏi liên hệ trước lớp:

+ Trong trường em có những loài cây nào?

+ Thân của chúng thuộc loại thân gì?

* **Kết luận:** Thân cây có thân gỗ và thân thảo.

Theo cách mọc, cây có thân đứng, thân leo hoặc thân bò.

□Hoạt động 2: Tìm hiểu đặc điểm thân của một số loài cây

Mục tiêu: HS quan sát và liên hệ thực tế để tìm hiểu thân của một số loài cây quen thuộc.

Cách tiến hành:

- GV chia HS thành các nhóm bốn.

Tên cây	Thân đứng	Thân bò	Thân leo	Thân gỗ	Thân thảo
Cây phượng vỹ	x			x	
?	?	?	?	?	?

- GV tổ chức cho HS quan sát cây ở sân trường và yêu cầu: Kể tên một số loài cây mà em biết và hoàn thành bảng theo gợi ý:

- GV mời đại diện một số nhóm trình bày, GV và HS cùng nhận xét.

* **Kết luận:** Mỗi cây đều có đặc điểm thân khác nhau. Nếu phân loại theo tư thế mọc của cây trong không gian, cây có thân đứng, thân bò, thân leo. Nếu phân loại theo đặc điểm cấu

- Đại diện nhóm trình bày.
- HS lắng nghe GV nhận xét.

- HS trả lời câu hỏi.

- Đại diện nhóm trình bày.

- HS nhận xét, bổ sung.

- HS lắng nghe, ghi nhớ.

- HS theo nhóm đôi quan sát và trả lời

- HS lắng nghe, nhận xét, bổ sung.

- HS chia nhóm, thảo luận.

- HS báo cáo trước lớp.

- HS lắng nghe, ghi nhớ.

- HS thảo luận, quan sát, giới thiệu một số loài cây mà em biết.

- Đại diện nhóm trình bày.

- HS lắng nghe, ghi nhớ.

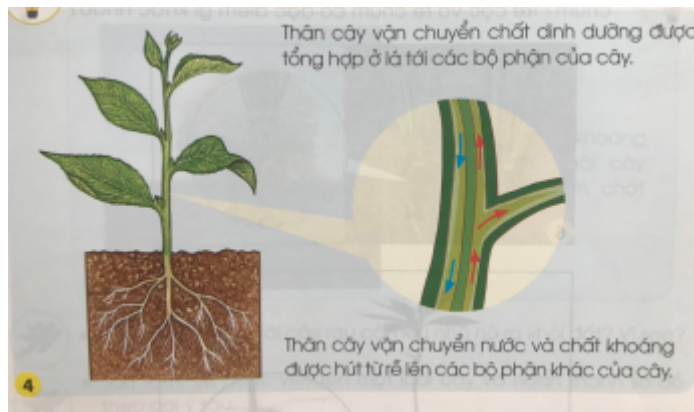
tạo thì có cây thân gỗ, cây thân thảo. Cây thân thảo thường mềm, cây thân gỗ thường cứng.

□Hoạt động 3: Tìm hiểu chức năng của thân cây.

Mục tiêu: HS nêu được chức năng của thân cây là vận chuyển nước, chất khoáng từ rễ lên và vận chuyển chất dinh dưỡng từ lá xuống.

Cách tiến hành:

- GV cho HS quan sát hình 4 trong SGK trang 65.



- GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi và hoàn thành yêu cầu: Đọc thông tin và chia sẻ với bạn chức năng của thân cây.

- GV mời một số cặp HS lên bảng chỉ hình và nói về chức năng của thân cây.

* **Kết luận:** Chức năng chính của thân cây là vận chuyển nước và chất khoáng từ rễ lên lá, đồng thời vận chuyển chất dinh dưỡng được tổng hợp từ lá đến các bộ phận để nuôi cây.

□Hoạt động 4: Nhận xét tình huống

* **Mục tiêu:** HS giải thích được chức năng của thân cây trong một tình huống cụ thể.

* **Cách tiến hành:**

- HS quan sát hình 4 trong SGK trang 65 và thực hiện yêu cầu: Chỉ và nói chức năng của thân cây trên hình 4.

- HS thảo luận nhóm 2: Nêu các chức năng của hoa đối với cây.

- HS trình bày kết quả trước lớp.

- HS lắng nghe, ghi nhớ.

- HS nêu tình huống;

- GV tổ chức cho HS nêu tình huống: Buổi sáng, bạn Nam cắm một bông cúc trắng vào cốc nước có pha màu thực phẩm. Buổi tối, bạn Nam quan sát thấy hoa cúc trắng chuyển sang màu đỏ nhạt. Em hãy giúp bạn Nam giải thích hiện tượng trên.
- HS quan sát hình 5 trong SGK trang 65 và thảo luận đưa ra nhận xét.



- **GV nhận xét và kết luận:** Khi cắm hoa cúc trắng vào cốc nước màu, phần dưới cành hoa đã hút nước màu và vận chuyển từ dưới lên trên các cánh hoa, làm cho cánh hoa bị nhuộm màu đỏ của nước pha màu nên chuyển sang màu đỏ nhạt.
- GV yêu cầu HS nêu nội dung bài học, GV dẫn dắt HS nêu từ khoá: **“Thân đứng – Thân leo – Thân bò – Thân gỗ - Thân thảo”**.

□Hoạt động tiếp nối sau bài học:

- GV yêu cầu HS về nhà chuẩn bị: Một bông hoa hồng hoặc hoa cúc trắng, một cốc nước pha màu và tiến hành thí nghiệm quan sát “hoa chuyển màu”.

- HS lắng nghe kết hợp quan sát hình 5/ SGK trang 65.

- HS thảo luận nhóm 2, nêu nhận xét.

- HS lắng nghe, ghi nhớ.

- HS đọc từ khoá, ghi nhớ.

- HS lắng nghe, về nhà sưu tầm tranh ảnh một số loại hoa, quả em biết.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

.....

CHỦ ĐỀ: THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT

Bài 15: **LÁ THÂN, RỄ CỦA THỰC VẬT**

(TIẾT 3)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức

Sau bài học, HS:

- Vẽ hoặc sử dụng sơ đồ có sẵn để chỉ vị trí và nói (hoặc viết) được tên các bộ phận lá, thân, rễ của thực vật.
- So sánh lá, thân, rễ, của các thực vật khác nhau.
- Phân loại được thực vật dựa trên một số tiêu chí.
- Trình bày được chức năng của lá, thân, rễ.

2. Năng lực:

***Năng lực chung:** Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

*** Năng lực riêng:** Nhận biết và nêu tên được các bộ phận của lá, thân, rễ của thực vật

3. Phẩm chất: Trách nhiệm, chăm chỉ.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

- **GV:** bài hát, Hình ảnh về một số loài cây
- **HS:** SGK, VBT, bút, một số cây rau hoặc hoa.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
A. Hoạt động khởi động Mục tiêu: Tạo hứng thú và khơi gợi những hiểu biết đã có của HS về các loại cây để dẫn dắt vào bài học mới. Cách tiến hành:	- HS chơi

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Ai Nhanh ai đúng”.
- GV nêu luật chơi: 1 đội giơ cây thật hoặc hình ảnh về cây, 1 đội còn lại nói nhanh tên loại thân cây đó.
- GV cho học sinh chơi
- GV nhận xét chung, dẫn dắt vào bài học “Lá thân, rễ của thực vật”.

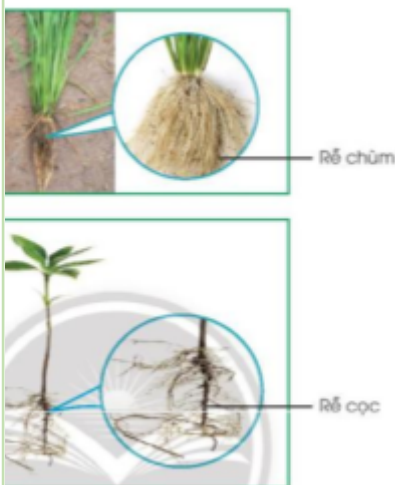
B. KHÁM PHÁ

Hoạt động 1: Các loại rễ chính của thực vật

Mục tiêu: HS nêu được các loại rễ chính của cây.

Cách tiến hành:

- GV chia HS thành các nhóm
- GV tổ chức cho HS quan sát hình 6, 7 trong SGK trang 66 (hoặc các rễ cây thật)



- + Trong các rễ cây đó, đâu là rễ cọc, đâu là rễ chùm?
- + Rễ cọc và rễ chùm có đặc điểm gì khác nhau?

- Lắng nghe
- 2 đội chơi
- HS lắng nghe nhận xét.

- Chia nhóm 4
- HS quan sát tranh, Thảo luận nhóm tìm câu trả lời

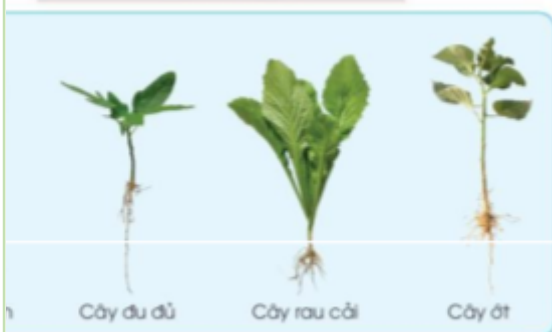
- + Cây ở hình 6 là rễ chùm và cây ở hình 7 là rễ cọc.
- + Đặc điểm của rễ cọc và rễ chùm:
 - * Rễ cọc gồm một rễ cái mọc sâu xuống đất và có những rễ con mọc ra từ rễ cái.

- GV mời các nhóm lên trình bày kết quả của nhóm mình.
- GV đưa ra câu hỏi: *Thực vật có mấy loại rễ chính? Đó là những loại rễ nào?*
- GV cùng HS nhận xét và rút ra kết luận: *Rễ cây có hai loại rễ chính là rễ cọc và rễ chùm.*

Hoạt động 2: Trò chơi “ Cây nào? Rễ gì?”

Mục tiêu: HS liên hệ và nhận diện, phân loại được rễ của một số cây quen thuộc.

Cách tiến hành:



- GV cho Hs quan sát hình 8 SGK trang 66 (hoặc cây thật)
- GV chia lớp thành các đội chơi: một đội giơ hình (hoặc cây thật), đội còn lại nêu nhanh tên rễ cây (rễ cọc hay rễ chùm)
- GV nhận xét chung và tuyên dương các đội chơi.

Hoạt động 3: Tìm hiểu chức năng của rễ cây

Mục tiêu: HS nêu được chức năng của rễ cây

** Rễ chùm gồm nhiều rễ gần bằng nhau mọc toả ra từ một góc thân tạo thành một chùm.*

- HS trình bày kết quả trước lớp
- *Thực vật có 2 loại rễ chính là rễ cọc và rễ chùm.*
- HS lắng nghe

- HS quan sát hình ảnh

+ HS chia thành các đội để tham gia trò chơi đố vui.

- HS nghe GV nhận xét

Cách tiến hành:



Bước 1: GV cho HS thảo luận nhóm 4 (hoặc 6) quan sát hình 9 trong SGK trang 67 và cùng trả lời câu hỏi: *Rễ cây có chức năng gì?*

- GV mời các nhóm lên trình bày
- GV nhận xét và hỏi tiếp: Điều gì xảy ra với cây rau cải nếu nhổ nó ra khỏi đất? Vì sao?
- GV nhận xét và kết luận: Rễ hút nước, chất khoáng trong đất để nuôi cây và giúp cây bám chặt vào đất. Nếu thiếu rễ, cây sẽ không thể sống được.

Hoạt động 4: Thực hành và vẽ sơ đồ lá- thân – rễ của cây

Mục tiêu: HS vận dụng các kiến thức đã học để xây dựng sơ đồ về đặc điểm lá, thân, rễ của một cây bất kì.

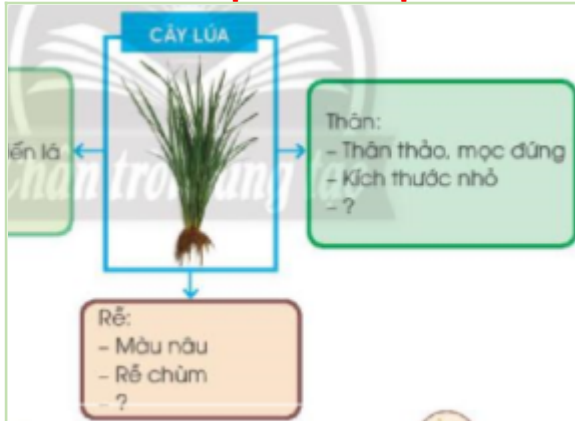
Cách tiến hành:

- GV cho HS thảo luận nhóm 4 quan sát sơ đồ trong SGK trang 67 và trả lời câu hỏi:
 - + *Nêu tên của cây trong sơ đồ.*

- HS thảo luận nhóm 4 (hoặc 6) và trả lời câu hỏi: Rễ hút nước, chất khoáng trong đất để nuôi cây và giúp cây bám chặt vào đất.

- Đại diện nhóm lên trình bày
- HS trả lời: Cây sẽ bị héo và chết. Vì rễ không hút được nước và chất khoáng để nuôi cây.
- HS lắng nghe.

- Các nhóm thảo luận và trả lời câu hỏi:



+ Nhìn vào sơ đồ, em hãy nêu đặc điểm lá, thân, rễ của cây đó.

- GV yêu cầu HS cùng chọn ra một cây đã chuẩn bị, có bộ rễ đầy đủ nhất và hoàn thành sơ đồ mô tả rễ, thân, lá của cây.
- GV mời đại diện nhóm trình bày
- GV nhận xét và kết luận: Lá, thân, rễ của ác loài cây khác nhau thường có đặc điểm khác nhau.
- GV và HS đọc KL trong SGK..
- GV hỏi cây có mấy loại rễ chính? Là loại rễ nào?

Hoạt động tiếp nối sau bài học:

GV yêu cầu mỗi HS về nhà gieo hạt giống vào chai nhỏ và quan sát thân, rễ, lá của hạt giống khi mọc thành cây.

- HS chọn và vẽ sơ đồ theo yêu cầu.

- Đại diện nhóm trình bày

- HS đọc KL trong SGK.

- 2 loại rễ: Rễ cọc và rễ chùm

- 1 HS đọc từ khóa trong sách

IV. Điều chỉnh sau bài dạy:

.....

.....

.....